

Hồi Thử Mười Sáu

HAI LÃO NHÂN THƯƠNG TÌNH KHÔNG NỖ
BA THIẾU NIÊN DỤNG KẾ THOÁT THÂN

Quan Minh Mai ôm Hoắc Thanh Đồng nhảy xuống gốc cây, bảo nàng uống thuốc ngay đi. Hoắc Thanh Đồng vừa nuốt viên Tuyết sâm hoàn đã thấy một luồng hơi nóng từ đan điền bốc lên, dễ chịu vô cùng. Quan Minh Mai nói: “Con thật là may mắn mới được uống linh đơn diệu dược, lành bệnh ngay thôi”.

Trần Chính Đức lạnh nhạt nói: “Nó không uống viên thuốc này thì cũng chẳng chết”.

Quan Minh Mai hỏi: “Chẳng lẽ ông muốn Thanh nhi khổ sở hay sao?”

Trần Chính Đức nói: “Thuốc của y, thì ta thà chết cũng không chịu uống, còn bà dù không có bệnh cũng muốn uống như thường”.

Quan Minh Mai nổi giận, định tìm một câu trả đũa. Nhưng bà nhìn thấy Hoắc Thanh Đồng rơm rệ, ốm yếu đầy vẻ đáng thương, bèn nhẫn nhịn không cãi nữa, công Hoắc Thanh Đồng lên lưng chạy về phía bắc. Trần Chính Đức chạy theo phía sau, dọc đường cứ lải nhải cần nhằn không dứt.

Về tới chỗ ở của Song Ứng tại Ngọc Vương Côn, Hoắc Thanh Đồng uống nốt viên thuốc còn lại rồi ngủ say một giấc, tinh thần đã sảng khoái hơn rất nhiều. Quan Minh Mai ngồi bên giường nàng, hỏi: “Tại sao con đang bệnh mà phải ra ngoài một mình?”

Hoắc Thanh Đồng kể lại chuyện diệt sạch quân Thanh, chuyện gặp tam ma dọc đường, nhưng không nói đến lý do khiến mình rời khỏi doanh trại. Nhưng Quan Minh Mai tính tình nóng nảy, chất vấn tới cùng.

Hoắc Thanh Đồng vô cùng kính yêu sư phụ nên không giấu nữa, vừa khóc vừa kể: “Huynh ấy... Huynh ấy tốt với mọi người của con. Vì thế lúc con điều động binh lính... gia gia và mọi người đều nài nỉ dạ nghi ngờ”.

Quan Minh Mai nhảy dựng lên, kêu lớn: “Chính là gã Trần tổng đà chủ gì gì đó mà con đã tặng cây đoản kiếm phải không?”

Hoắc Thanh Đồng gật đầu. Quan Minh Mai giận dữ nói tiếp: “Trai thì có mới nới cũ, gái thì không có tình tử muội, hai đứa đều đáng giết”.

Hoắc Thanh Đồng vội vã lấp bắp: “Không... không”...

Quan Minh Mai cứ nói: “Để ta đi đòi nợ giùm con”. Bà lập tức chạy ra khỏi phòng.

Trần Chính Đức nghe vợ la lối om sòm, liền chạy đến xem có chuyện gì. Hai

người suýt va vào nhau trước cửa. Quan Minh Mai hô: “Đi theo ta! Đi giết hai kẻ vô nghĩa bạc tình”.

Trần Chính Đức nói: “Được”! Đôi vợ chồng già lập tức chạy ra ngoài.

Hoắc Thanh Đồng nhảy chồm dậy, muốn đuổi theo nói cho rõ mọi chuyện trước sau, nhưng trên người chỉ mặc áo lót nên không dám chạy ra. Nàng lo lắng đến ngất xỉu ngay tại chỗ, khi tỉnh lại thì sư phụ và sư công đã đi từ lâu rồi.

Tính tình hai vị lão nhân gia nóng nảy khác thường, võ công lại tuyệt cao, một mình Trần Gia Lạc không sao địch nổi. Nếu hai vị giết mất chàng và muội muội thì phải làm sao? Bất chấp cơ thể còn bạc nhược, nàng tức tốc lên ngựa đuổi theo.

Dọc đường Quan Minh Mai nói: “Bọn nam nhân bạc nghĩa vô tình trên thiên hạ đều đáng chết cả. Thanh nhi đã đem thanh cổ kiếm là báu vật hiếm có trên đời tặng cho hấn, đủ biết coi trọng hấn như thế nào. Thế mà hấn mặc kệ, quẳng Thanh nhi ra sau, đi vui vẻ với muội muội của Thanh nhi. Thật là đáng chém ngàn đao, xẻo ngàn miếng thịt”.

Song Ưng cực kỳ yêu quý Hoắc Thanh Đồng. Trần Chính Đức cũng nói: “Không hiểu sao muội muội của Thanh nhi lại vô sỉ đến thế, tranh đoạt người yêu của chị ruột mình? Thanh nhi tức giận đến sinh bệnh là phải”.

Họ phi ngựa đến sáng sớm ngày thứ ba thì thấy ở phía trước có bụi cát bốc lên, hai con ngựa từ phía nam chạy nhanh tới. Quan Minh Mai bỗng “À” lên một tiếng, Trần Chính Đức vội hỏi chuyện gì, nhưng cũng nhìn ra ngay. Trong hai kỵ sĩ đang chạy tới thì một chính là Trần Gia Lạc.

Trần Chính Đức lập tức đưa tay rút kiếm. Quan Minh Mai cản: “Khoan đã! Ông xem, ngựa của chúng chạy nhanh quá. Nếu chúng giục ngựa chạy trốn thì không sao đuổi kịp. Chúng ta cứ vờ như không biết, từ từ ra tay cũng không muộn”.

Trần Chính Đức khẽ gật đầu, rồi hai người từ từ tiến lên phía trước. Trần Gia Lạc cũng nhìn thấy họ, liền thúc ngựa tới, nhảy xuống thi lễ rồi nói: “Lại hân hạnh diện kiến hai vị tiền bối. Hai vị tiền bối có gặp Hoắc Thanh Đồng cô nương hay không?”

Quan Minh Mai ôm hăm hực trong lòng: “Người còn giả vờ tưởng nhớ đến nó hay sao”? Bà đáp: “Ta không thấy. Có việc gì hay sao?”

Đột nhiên trước mắt bà sáng rực lên, một thiếu nữ cực kỳ diễm lệ giục ngựa chạy tới. Trần Gia Lạc bảo: “Đây là sư phụ của Thanh Đồng. Muội mau thi lễ đi”.

Hương Hương công chúa lập tức xuống ngựa, thi lễ rồi mỉm cười nói: “Con vẫn thường nghe tí tí nhắc tới hai vị. Hai vị có thấy tí tí của con đâu không?”

Trần Chính Đức thầm nghĩ: “Con bé này đẹp hơn Thanh nhi nhiều, chẳng trách thẳng lỏi kia thay lòng đổi dạ”.

Quan Minh Mai thì nghĩ: “Mới ranh con mà đã xảo trá đến thế”! Bà không để lộ vẻ gì, cứ vờ hỏi về Thanh Đồng.

Trần Gia Lạc kể xong, Quan Minh Mai nói: “Được! Chúng ta cùng đi tìm”. Thế là bốn con ngựa cùng tiến về phía bắc.

Quan Minh Mai thấy cả hai người đều sắc mặt lo âu, thầm nghĩ: “Đã làm những việc như thế, trong lòng bất an là phải. Nhưng không biết chúng tìm Thanh nhi có việc gì. Hai đứa cùng đi, chắc là muốn chọc tức cho Thanh nhi mau chết”. Bà càng nghĩ càng hận, càng nghĩ càng tức, lùi lại phía sau khẽ nói với chồng: “Lát nữa ông giết thẳng lỏi kia, để tôi giết đứa con gái”. Trần Chính Đức gật đầu.

Đến xế chiều, bốn người dừng lều nghỉ lại bên một đồi cát. Sau khi ăn cơm xong, họ quây quần nói chuyện. Hương Hương công chúa lấy trong túi của mình ra một cây nến bằng mỡ bò, thắp lên. Dưới ánh nến Song Ưng thấy một người hiên ngang như ngọc thụ, một người kiêu diễm như mai quế, hết sức xứng đôi. Họ thầm than thở: “Người như thế này, sao lại có tấm lòng tồi tệ”?

Hương Hương công chúa hỏi Trần Gia Lạc: “Huynh nói là tí tí không gặp nguy hiểm hay sao”?

Thật sự thì Trần Gia Lạc lo lắng vô cùng, nhưng muốn an ủi nàng bèn nói: “Võ công của Thanh Đồng rất giỏi, lại thông minh hơn người, chỉ một trận đã giết sạch mấy vạn Thanh binh. Nhất định không xảy ra chuyện gì đâu”.

Hương Hương công chúa tin tưởng chàng tuyệt đối, nghe chàng bảo tí tí của mình vô sự liền không nghi ngờ gì nữa, chỉ nói: “Nhưng tí tí đang mắc bệnh. Sau khi tìm được, nhất định phải khuyên tí tí về doanh trại nghỉ ngơi”. Trần Gia Lạc gật đầu khen phải.

Quan Minh Mai tin chắc là hai người này đang tung hứng diễn kịch. Bà tức giận đến nổi mặt mày trắng bệch.

Chưa thấy ai buồn ngủ, Hương Hương công chúa bỗng gọi Trần Chính Đức: “Lão gia! Chúng ta chơi một trò được không”?

Trần Chính Đức đảo mắt nhìn vợ. Quan Minh Mai từ từ gật đầu, tỏ ý dừng để đối phương nghi hoặc. Trần Chính Đức bèn nói: “Được! Chơi trò gì đây”?

Hương Hương công chúa mỉm cười với Quan Minh Mai và Trần Gia Lạc, cất tiếng hỏi: “Hai vị cùng chơi nhé”? Hai người gật đầu đồng ý.

Hương Hương công chúa tháo yên ngựa xuống, đặt giữa bốn người. Nàng vốc cát đắp cao lên yên ngựa, dùng tay ép chặt lại, trên đồng cát đó đặt một cây nến nhỏ. Nàng thắp cây nến lên rồi nói: “Mỗi người chúng ta dùng con dao nhỏ này để gạt một mảnh cát trong đồng cát xuống. Người nào gạt cuối cùng làm ngã cây nến thì phạt người đó ca hát, kể chuyện, hay múa cũng được. Trần lão gia làm trước đi”. Rồi nàng đưa con dao nhỏ cho Trần Chính Đức.

Mấy chục năm trời Trần Chính Đức chưa từng chơi lại trò chơi trẻ nít này, tay cầm con dao nhỏ mà mặt ngẩn ngơ không biết nghĩ gì. Quan Minh Mai đưa khuỷu tay thúc chồng một cái, bảo: “Cất đi”!

Trần Chính Đức khẽ cười một tiếng, gạt một mảng cát xuống rồi đưa con dao cho vợ. Quan Minh Mai cũng gạt một miếng. Cứ thế luân phiên, sau ba vòng thì đồng cát đã biến thành một cây trụ cát, chẳng to hơn cây nến bao nhiêu nữa. Chỉ cần đục khẽ một cái, cây nến có thể rơi xuống bất cứ lúc nào.

Trần Gia Lạc cầm cây dao nhỏ, khều một lỗ hổng giữa cái trụ cát này. Hương Hương công chúa cười nói: “Huynh khôn quá”! Rồi nàng nhận lấy con dao, khều một lỗ hổng ở chỗ khác.

Bây giờ cái trụ cát bắt đầu lung lay. Lúc Trần Chính Đức nhận lấy con dao, tay ông run thấy rõ. Quan Minh Mai mỉm cười, mắng: “Thật chẳng ra gì cả”!

Hương Hương công chúa lên tiếng động viên: “Lão gia cứ khều thật nhẹ, khều một hạt cát thôi cũng được”.

Trần Chính Đức theo lời khều một tí, nhưng ông hơi mạnh tay, cái trụ cát đổ sụp. Cây nến rơi xuống tắt ngấm. Trần Chính Đức la lên một tiếng: “Trời ơi”! Hương Hương công chúa vỗ tay cười lớn, Quan Minh Mai và Trần Gia Lạc đều cảm thấy thú vị.

Hương Hương công chúa vừa cười vừa nói: “Trần lão gia! Bây giờ lão gia muốn hát hay là muốn múa”?

Khuôn mặt già nua của Trần Chính Đức vốn đã đỏ rồi, bây giờ mắc cỡ đến nổi đỏ gập đôi. Ông ra sức thoái thác. Đôi vợ chồng này đã thành thân đã lâu, nhưng những lúc không cãi nhau thì luyện võ nghiêm chỉnh hoặc phải cùng nhau đối phó với kẻ thù, chưa bao giờ chơi đùa vui vẻ thế này.

Thấy chồng xấu hổ, Quan Minh Mai cảm thấy vui vẻ trong lòng, mỉm cười nói: “Ông lớn tuổi rồi, ăn hiệp trẻ nít như vậy là không được đâu”.

Trần Chính Đức không trốn được, đành nói: “Thôi được, để ta hát một đoạn Côn Nô Bản Mã Ký”. Rồi ông cất giọng hát lên. Hát tới câu: “Vợ chồng trẻ đùa chơi như con trẻ; chàng treu già nàng ngồi đó khóc nhè”..., ông không ngớt đưa mắt liếc qua bà vợ.

Trong lòng Quan Minh Mai đột nhiên ấm áp, nhớ lại những ngày tháng ngọt ngào hồi mới cưới nhau. Nếu Viên Sĩ Tiêu không đột nhiên trở lại, chắc chắn họ sẽ vui vẻ hạnh phúc suốt đời. Bà nghĩ lại mấy năm nay mình đối xử với chồng không được đàn ông, lắm khi trách mắng giận dữ vô lý, nhưng chồng đối với mình vẫn thâm tình như cũ. Có lúc ông ấy nổi ghen cãi cọ, nhưng chuyện đó cũng vì yêu mình mà ra.

Đột nhiên bà cảm thấy mình bất công với chồng mấy chục năm trời, trong lòng áy náy, bèn đưa tay ra nắm chặt lấy tay chồng. Trần Chính Đức được vợ tỏ tình mà giật mình kinh hãi, cảm thấy cảnh tượng trước mặt hơi nhòe, thì ra khoe mắt đã ràn rụa.

Quan Minh Mai thấy mình mới biểu lộ chút xíu tình cảm mà chồng đã cảm

kích muôn phần, đủ thấy trước nay mình quá lạnh lùng. Bà lại mỉm cười với chồng lần nữa.

Trần Gia Lạc và Hương Hương công chúa đều cảm nhận được tình cảm nồng nhiệt của đôi vợ chồng già, bèn khế liếc nhau cười một cái. Bốn người lại tiếp tục chơi trò gạt cát. Lần này Trần Gia Lạc bị thua, chàng bèn kể chuyện Lương Sơn Bá – Chúc Anh Đài.

Dĩ nhiên Thiên Sơn Song Ưng cũng biết câu chuyện này. Hai người không hện mà cùng nghĩ như nhau, Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài có tình mà không thành duyên phận, chẳng bằng vợ chồng mình được sống bên nhau đến răng long đầu bạc. Mấy chục năm qua nhiều khi cãi cọ, nhưng đến già nghĩ lại thấy tình cảm vẫn là thân thiết, cả hai bất giác trù mến nhau.

Đây là lần đầu tiên Hương Hương công chúa nghe kể chuyện này. Nàng cười khúc khích mà nói: “Lương Sơn Bá không biết Chúc Anh Đài là nữ cải nam trang, thật là ngốc nghếch”.

Trần Gia Lạc chột nghĩ: “Ta có ngốc nghếch không? Chẳng lẽ ta thật sự nhìn không ra Lý Nguyên Chỉ là nữ cải nam trang hay sao”? Tuy nàng giả trang rất giống, nhưng diện mạo vẫn kiêu diễm, nhìn kỹ là biết ngay. Chỉ vì lúc đó chàng vừa nhận chức tổng đà chủ, chỉ sợ gánh vác không nổi, lại gặp chuyện Văn Thái Lai bị bắt, không biết phải làm gì để cứu ra. Chàng chẳng còn tâm trí để dây vào chuyện tình nam nữ.

Những nữ nhân Trần Gia Lạc quen biết chỉ là Tình Họa, Vũ Thi, mấy cô tiểu nha đầu dịu dàng tuân phục, bảo sao làm vậy. Còn Hoắc Thanh Đồng thì anh hùng lẫm liệt, đẹp thì có đẹp nhưng khó mà thân cận, ai gặp cũng chỉ muốn nhìn từ xa, không dám tới gần. Hình như chính chàng cố ý tìm lý do để lùi xa một bên.

Khi thấy diện mạo Lý Nguyên Chỉ tuấn tú, nặng mùi son phấn, Trần Gia Lạc chỉ tưởng đó là một tên công tử chuyên đi lừa gạt tình cảm của đàn bà con gái, thế mà mình lại chịu hạ phong. Chàng thầm so sánh mình với người khác, bất giác tức giận rồi lại ganh tị, nên không khỏi cố ý xem thường người ta, không chịu xét kỹ người ta nên không nhận ra chân tướng.

Trong đêm động phòng của Từ Thiên Hoằng ở Thiên Mục Sơn, Lý Nguyên Chỉ tới phá rối, cũng có lúc Trần Gia Lạc nghĩ rằng đó là nữ đệ tử của Lục Phi Thanh. Nhưng trong vô thức chàng lại không muốn tin vào chuyện đó, vì sợ rút ngắn bớt khoảng cách giữa mình với Hoắc Thanh Đồng. Về sau chàng đem lòng yêu thương Hương Hương công chúa, nghĩ lại đúng là phụ bạc tình ý của Hoắc Thanh Đồng, không khỏi nẩy lòng hổ thẹn.

Trần Chính Đức lại thua một lần nữa. Lão không còn bài nào để hát, Quan Minh Mai bèn nói: “Để ta kể chuyện thay cho ông”.

Hương Hương công chúa vỗ tay đồng tình. Quan Minh Mai liền kể câu chuyện Vương Khôi phụ bạc Quế Anh.

Đêm đã rất khuya, Hương Hương công chúa thấy hơi lạnh, dần dần tựa vào người Quan Minh Mai. Bà thấy nàng yếu đuối bèn khẽ ôm vào lòng, rồi dịu dàng lấy tay vuốt lại mái tóc bị gió thổi rối cho nàng. Khi kể câu chuyện này, Quan Minh Mai định dạy cho hai người một bài học trước khi giết, để họ biết tội mà chết không oán trách. Khi kể được một nửa bà bỗng cảm thấy một mùi hương lạ, cứ như mình đang ở trong một đám kỳ hoa dị thảo, bèn ngừng kể cúi đầu nhìn Hương Hương công chúa. Thì ra nàng đã ngủ thiếp đi trong lòng bà rồi.

Thiên Sơn Song Ung không có con cái. Đôi vợ chồng già sống cô độc trong vùng đại mạc, lắm lúc thấy tịch mịch không sao chịu nổi. Hoắc Thanh Đồng thì không yếu đuối chút nào, tính khí của nàng cương trực mạnh mẽ, thường chỉ nói chuyện với Song Ung về đề tài võ công hay trận mạc. Quan Minh Mai đột nhiên nghĩ: “Giả tí chúng ta có một đứa con gái xinh đẹp đáng yêu như thế này thì tốt biết dường nào”.

Lúc này ngọn lửa đã bị gió thổi tắt, nhưng ánh sao mờ ảo vẫn đủ thấy Hương Hương công chúa mỉm cười trong giấc mộng, tay phải quàng ôm lấy Quan Minh Mai như một đứa con gái nhỏ ôm lấy mẹ hiền vậy.

Trần Chính Đức lên tiếng: “Mọi người đi nghỉ đi”.

Quan Minh Mai nói nhỏ: “Đừng ồn ào, kéo nó thức giấc”. Rồi bà nhẹ nhàng đứng dậy, bế nàng vào trong lều, lấy một tấm thảm đắp lên. Nàng mơ hồ nói mê trong giấc ngủ: “Tỉ tỉ! Lấy ít sữa dê cho con nai con của muội đi, đừng để nó bị đói”.

Quan Minh Mai hơi kinh ngạc, khẽ bảo: “Ừ, con ngủ đi”! Bà nhẹ chân lùi ra, nghĩ bụng: “Nó rõ ràng là một đứa bé ngây thơ vô tội, tâm địa rất lương thiện. Tại sao nó lại làm những chuyện như thế”?

Bà lại thấy Trần Gia Lạc dựng một cái lều khác, cách rất xa cái lều của Hương Hương công chúa, bèn đứng đó lăm nhăm gật đầu. Trần Chính Đức bước tới nói nhỏ: “Chúng không ở chung lều”.

Quan Minh Mai gật đầu. Trần Chính Đức vừa sờ sờ thanh kiếm vừa nói: “Hắn vẫn chưa ngủ. Chúng ta đợi hắn ngủ rồi mới ra tay, hay bây giờ tới đó nói rõ tội trạng để hắn được chết một cách rõ ràng”?

Quan Minh Mai trù trù hỏi lại: “Ông tính sao”?

Trong lòng của Trần Chính Đức đang tràn đầy những suy nghĩ ngọt ngào, hoàn toàn không có ý niệm giết người, bèn nói: “Chúng ta ngồi đây một lát. Đợi hắn ngủ rồi mới giết, để hắn làm con quỷ hồ đồ cũng được”.

Trần Chính Đức nắm tay vợ, hai người ngồi tựa vào nhau trên bãi cát không nói một lời. Chẳng bao lâu Trần Gia Lạc cũng vào lều mà ngủ. Nửa giờ sau, Trần Chính Đức nói: “Để ta qua đó xem thử hắn ngủ chưa”.

Quan Minh Mai gật đầu, nhưng Trần Chính Đức lại không đứng dậy, ư ử trong

miệng không biết đang hát bài gì. Quan Minh Mai hỏi: “Ra tay được rồi chứ”?

Trần Chính Đức đáp: “Ừ, ra tay được rồi”. Nhưng hai người không ai nhúc nhích, hiển nhiên đều không quyết tâm hạ thủ.

Cả đời Thiên Sơn Song Ung giết người không chớp mắt, nhân vật giang hồ mất mạng dưới tay họ không sao đếm xuể. Thế mà bây giờ họ không thể nào ra tay hạ sát hai người trẻ tuổi đang say giấc điệp.

Sao trời từ từ di chuyển, không khí mỗi lúc một lạnh lẽo hơn. Hai vợ chồng già ôm lấy nhau, Quan Minh Mai vùi mặt vào trong lòng chồng, Trần Chính Đức nhẹ nhàng đưa tay vuốt ve lưng vợ. Chẳng bao lâu hai người cũng ngủ say.

Sáng hôm sau Trần Gia Lạc cùng Hương Hương công chúa thức dậy, thấy hai vị lão tiền bối đã bỏ đi không khỏi ngạc nhiên. Hương Hương công chúa bỗng hỏi: “Huynh xem, đó là cái gì vậy”?

Trần Gia Lạc quay lại nhìn, thấy dưới mặt cát bằng phẳng có viết tám chữ lớn: “Người không sửa đổi thì ta lấy mạng”. Chữ nào cũng vuông vắn cỡ năm thước, chắc chắn vẽ bằng mũi kiếm. Trần Gia Lạc chau mày ngẫm nghĩ: “Mình ngoan cố chuyện gì mà họ đòi lấy mạng của mình”?

Hương Hương công chúa không biết chữ Hán, lại hỏi: “Họ vẽ cái gì vậy”?

Trần Gia Lạc không muốn nàng lo lắng nên đáp: “Họ nói là có việc cần đi trước”.

Hương Hương công chúa nói: “Hai vị sư phụ của tử tử thật là tốt bụng”... Chưa nói dứt câu, đột nhiên nàng giật mình, kinh hãi nói: “Huynh nghe”...

Trần Gia Lạc cũng nghe thấy xa xa vọng đến những tiếng kêu rùng rợn, vội bảo: “Bầy sói đến rồi, chạy nhanh lên”!

Hai người lập tức thu dọn lều trại, nước uống, rồi lên ngựa chạy điên cuồng, chỉ sợ mình chậm một chút là bầy sói kéo tới nơi. May mà ngựa của hai người đều là thiên lý mã, chốc lát đã bỏ xa bầy sói. Bầy sói đã nhìn đói từ lâu, hề thấy người ngựa là truy đuổi tới cùng. Tuy khoảng cách đã xa, khuất khỏi tầm mắt từ lâu, nhưng chúng vẫn theo dấu vết trên mặt cát mà đuổi miết không tha.

Trần Gia Lạc và Hương Hương công chúa đã chạy nửa ngày, tưởng mình đã thoát hiểm. Nhưng vừa xuống ngựa để uống nước, định nổi lửa nấu ăn thì họ lại nghe tiếng sói tru càng lúc càng gần. Hai người lại nhảy lên ngựa phi đến tối, đoán mình đã cách xa bầy sói hơn trăm dặm, mới dám dừng lều để nghỉ ngơi.

Đến giữa khuya, con ngựa trắng bỗng cất tiếng hí vang, gọi Trần Gia Lạc tỉnh dậy. Nghe tiếng bầy sói đang kéo đến, hai người không kịp thu dọn lều trại nữa, chỉ xách lương khô và túi nước lên ngựa, cứ thế khi chạy khi dừng. Họ chạy một vòng lớn trong sa mạc, rốt cuộc vẫn không thoát được bầy sói truy đuổi, mà mình và ngựa đã mệt mỏi đến kiệt sức.

Cuối cùng con ngựa hồng không chịu nổi nữa, ngã lăn ra chết. Hai người cười

chung con ngựa trắng mà chạy trốn. Con ngựa trắng phải chở nặng hơn, nên bước đi chậm lại. Đến sáng ngày thứ ba thì nó không sao bỏ xa bầy sói được nữa.

Trần Gia Lạc biết, nếu con ngựa trắng không phải là thần mã thì đã chết vì mệt mỏi rồi. Nó đã cố chạy hai ngày hai đêm liên tiếp, chỉ nửa ngày nữa chắc chắn sẽ ngã gục. Chàng cố đi thêm nửa giờ, thấy bên đường có một lùm cây nhỏ bèn xuống ngựa nói: “Chúng ta tạm dừng ở đây, cho ngựa nghỉ chân một lát”. Chàng cùng Hương Hương công chúa lấy cát đắp thành một cái lũy thấp, kiếm một ít cành khô chất lên xung quanh, sau đó nhóm lửa lên. Lũy cát biến thành một bức tường lửa, vây bọc hai người một ngựa ở trong.

Bố trí xong xuôi thì bầy sói chạy tới nơi. Chúng sợ lửa nên cứ đứng xung quanh mà tru, không dám tới sát. Trần Gia Lạc nói: “Đợi con ngựa phục hồi sức lực, chúng ta sẽ xông ra ngoài”.

Hương Hương công chúa hỏi: “Huynh nghĩ là có thể xông ra hay không”?

Trần Gia Lạc không nắm chắc, nhưng muốn an ủi Hương Hương công chúa bèn nói: “Dĩ nhiên là có thể”.

Hương Hương công chúa thấy bầy sói gầy đến da bọc xương, không biết đã phải nhịn bao nhiêu ngày, bèn nói: “Lũ sói này thật đáng thương”.

Trần Gia Lạc nghĩ: “Cô bé này từ bi đến mức không sao hiểu nổi. Mình sắp biến thành thức ăn cho chúng, mà vẫn thấy chúng đáng thương. Không hiểu mình có đáng thương hay không”?

Bầy sói vừa tru vừa sủa, chỉ đợi vòng lửa có chỗ trống là lập tức xông vào. Trần Gia Lạc nhìn đôi má trắng hồng của nàng, lại nhìn những hàm răng vừa trắng nhõn vừa nhọn hoắt của bầy sói đang há hốc bên ngoài vòng lửa, bất giác trong lòng chua xót, để rơi mấy giọt nước mắt trên mặt cát.

Hương Hương công chúa thấy chàng buồn như vậy, biết hy vọng sống sót của hai người quá nhỏ nhoi, liền lại gần chàng mà nói: “Chỉ cần được ở bên huynh là muội không sợ gì cả. Có chết thì hai chúng ta vẫn sung sướng ở trên Thiên Quốc, mãi mãi không rời nhau”.

Trần Gia Lạc ôm nàng vào lòng, nghĩ bụng: “Mình lại không tin là có Thiên Quốc. Nếu có, chắc chắn nàng sẽ lên thiên đường, còn mình thì xuống địa ngục”. Chàng nhìn dáng dấp tiên nữ của nàng trong bộ y phục trắng, bỗng hình dung thấy cảnh nàng tựa vào lan can mà nghĩ đến mình, từng giọt nước mắt rơi từ trên trời xuống đất. Dĩ nhiên nước mắt của nàng phải rất thơm tho; nhỏ trúng đóa hoa nào thì đóa hoa ấy sẽ tươi đẹp và thơm ngát hơn hẳn bình thường.

Thấy trên khóe miệng chàng có nụ cười nhưng thần sắc lại bi thương, Hương Hương công chúa bất giác thở dài. Đột nhiên nàng thấy một cành khô vừa cháy hết, ngọn lửa hạ dần xuống, vội la lên một tiếng rồi chạy tới đó bỏ thêm củi.

Lúc đó ba con sói đói đã nhảy vào, Trần Gia Lạc vội nắm tay nàng kéo lùi

lại. Con ngựa trắng phóng chân đá văng một con sói ra ngoài. Trần Gia Lạc đảo người túm lấy cổ một con sói lớn, quật nó vào mặt con sói xám hung dữ nhất. Con sói xám nhẩy lùi tránh né, rồi lại phóng lên. Hai con sói khác lại nhẩy qua chỗ khuyết vào trong vòng lửa, Trần Gia Lạc dùng sức quăng con sói trong tay mình ra đó. Ba con lăn lóc thành một khối, vừa cắn nhau loạn xạ vừa chạy ra ngoài.

Chàng nhặt lấy một cành cây đang cháy, quay lại con sói xám. Nó há hốc mồm, chồm cả thân mình đứng dậy toan tấp vào yết hầu đối thủ. Trần Gia Lạc đưa tay tới, nhét trọn cành cây đang cháy phừng phừng vào miệng con sói, sâu tới hai thước. Con sói bị phỏng từ gan ruột phỏng ra, lập tức phóng ra ngoài mà lăn lộn giữa bầy.

Trần Gia Lạc bỏ thêm củi vào chỗ khuyết. Chàng thấy cành cây khô cháy rất mau tàn, nhất định phải ra ngoài tìm thêm. May mà phía sau có một lùm cây, chỉ cách chừng mười mấy trượng. Tay trái cầm kiếm thuận, tay phải cầm châu sách, chàng bảo Hương Hương công chúa: “Huynh đi nhặt củi. Mọi người ở đây, trông cho lửa cháy đều”.

Hương Hương công chúa vâng dạ rồi thêm củi vào đống lửa. Nàng biết ngọn lửa này bảo vệ cho cuộc sống của hai người. Lửa mà tắt đi, hai cuộc đời lập tức tắt theo.

Trần Gia Lạc dùng kiếm thuận hộ thân, châu sách mở đường, thi triển khinh công chạy về phía lùm cây. Thấy trong vòng lửa có người nhẩy ra, bầy sói liền phóng tới. Hai con đi đầu bị châu sách đánh ngã ngay.

Chàng chỉ nhấp nhô ba bước đã đến nơi. Lùm cây này nhỏ quá, không thể trèo lên để tránh sói được. Chàng dùng tay trái huy động kiếm thuận đỡ gạt, tay phải vội vã bẻ cành cây. Mấy chục con sói đói vây quanh, hễ thấy sơ hở là phóng tới, nhưng cứ đến gần lại bị chín mũi kiếm có móc sáng lòa trên thuận đẩy lùi.

Trần Gia Lạc hái được một mớ củi khô, dùng chân hất cho gọn lại, rồi lấy châu sách mà buộc. Ngay lúc đó, một con sói lớn hung ác thừa cơ phóng tới. Kiếm thuận kịp thời vung lên, con sói lập tức mất mạng. Nhưng mũi kiếm có móc, nên dính vào người nó không rút lại được ngay.

Lũ sói thấy vậy, vừa hú vang vừa nhẩy vào. Chàng vội dùng hết sức giật mạnh một cái, hất xác con sói văng ra ngoài. Bầy sói lập tức nhẩy chồm lên xác đồng loại, giành giật cắn xé mà nhai ngấu nghiến. Trần Gia Lạc thừa cơ nhặt lấy bó củi khô, nhẩy trở vào trong vòng lửa.

Thấy chàng bình yên trở về, Hương Hương công chúa hoan hỉ chạy tới gieo người vào trong lòng chàng. Trần Gia Lạc cũng tươi cười ôm lấy nàng, bỏ ôm củi xuống đất. Vừa ngẩng đầu lên, chàng bất giác giật bắn mình. Thì ra trong vòng lửa đã có thêm một người nữa.

Người này thân hình khô vôi, y phục trên người đã bị sói đói xé rách tơi tả, tay cầm trường kiếm, toàn thân vấy máu, nhưng sắc mặt vô cùng trấn tĩnh, lạnh nhạt

nhìn chàng. Đó chính là Hỏa Thủ Phán Quan Trương Triệu Trọng.

Hai kẻ tử thù đối đầu gương mặt nhìn nhau, chần chừ chưa nói gì. Hương Hương công chúa lên tiếng: “Ông ấy từ giữa bầy sói thoát ra, thấy ở đây có lửa nên chạy tới trú ẩn. Huynh xem, ông ấy mệt mỏi đến như thế rồi”. Nàng lấy túi nước rót ra một chén đưa qua, Trương Triệu Trọng cầm uống một hơi hết sạch, đưa tay áo lau qua mặt, gạt bớt mồ hôi và máu.

Hương Hương công chúa kinh hãi la lên một tiếng, bây giờ mới nhận ra đây chính là tên võ quan từng đánh nhau với Trần Gia Lạc trong doanh trại của Triệu Tuệ, sau này lại ác chiến với Văn Thái Lai trong hố cát.

Trần Gia Lạc che kiếm thuận trước ngực, vừa vung châu sách vừa thóa mạ: “Quân khốn kiếp”! Ánh mắt Trương Triệu Trọng đột nhiên đại hấn đi, rồi hấn ngã ngửa ra sau.

Thì ra sau khi hấn cứu Hòa Nhĩ Đại, cả hai rủ nhau đi truy bắt Trần Gia Lạc và Hương Hương công chúa, rồi giữa đường gặp phải bầy sói. Hòa Nhĩ Đại đã bị xé xác, còn Trương Triệu Trọng nhờ võ công tuyệt cao mà giết được mấy chục con sói dữ, tạm thời thoát thân. Hấn phi liên một ngày một đêm trong vùng đại mạc rồi con ngựa lăn ra chết. Hấn đành nhịn đói nhịn khát chạy bộ hơn một ngày nữa, từ xa nhìn thấy ánh lửa bèn vận hết sức tàn chạy tới.

Trương Triệu Trọng chỉ dựa vào nội tức mà chống cự, vừa buông lỏng người là không vận khí được nữa, nên mới ngất xỉu ngay tại đó. Hương Hương công chúa định tới cứu chữa, nhưng Trần Gia Lạc kéo tay nàng lại nói: “Tên này nham hiểm vô cùng, đừng để hấn lừa”.

Hồi lâu thấy hấn không động đậy gì, hai người mới dám đến gần quan sát. Hương Hương công chúa lấy một ít nước lạnh xối vào trán hấn, lại đổ cho một ít sữa dê vào miệng. Trương Triệu Trọng hơi tỉnh, uống được nửa chén sữa dê rồi lại ngủ thiếp đi.

Trần Gia Lạc nghĩ: “Ma xui quỷ khiến thế nào mà tên gian tặc này lọt vào tay ta. Bây giờ mà giết hấn thì dễ như phủ bụi, nhưng thừa cơ hội thì không phải hành vi của bậc đại trượng phu. Hơn nữa Kha Tư Lệ có tấm lòng nhân hậu, thấy ta giết một người không còn sức chống cự thì chắc chắn không được vui lòng. Nhưng nếu ta tha cho hấn, khi hấn khôi phục được khí lực thì mình lại không phải là đối thủ”.

Chàng chưa quyết định được chủ ý, bèn quay lại nhìn thì thấy Hương Hương công chúa đang nhìn Trương Triệu Trọng bằng ánh mắt xót thương. Trần Gia Lạc thấy thái độ của nàng như thế, quyết định tha cho tên gian tặc này một lần nữa. Thứ nhất là dù gian nan nguy hiểm đến thế nào, chàng quyết không làm việc gì buồn lòng Kha Tư Lệ. Thứ hai là ba người đang cùng hoàn cảnh khó khăn, mà họ Trương võ công tuyệt diệu, đợi hấn phục hồi thì hai người hợp sức có thể cứu được Hương Hương công chúa ra; còn chỉ dựa vào sức một mình chàng thì tuyệt đối không thể. Vì thế chàng uống một hợp sữa dê rồi nhắm mắt lại dưỡng thần.

Lát sau Trương Triệu Trọng tỉnh dậy. Hương Hương công chúa đưa cho hắn một miếng thịt dê khô, lấy vải buộc lại chỗ vết thương bị sói cắn. Trương Triệu Trọng thấy hai người này lấy đức báo oán, không khỏi xấu hổ, cúi đầu im lặng.

Trần Gia Lạc lên tiếng: “Trương huynh! Bây giờ chúng ta cùng cảnh nguy nan. Mọi ân oán trước kia hãy tạm gác sang bên, lúc này phải giúp đỡ nhau mới được”.

Trương Triệu Trọng đáp: “Không sai! Nếu bây giờ ba người chúng ta giao đấu với nhau, nhất định sẽ trở thành miếng mồi ngon cho lũ sói đói này”.

Hắn được nghỉ ngơi hơn một giờ, tinh thần và khí lực đã khôi phục, âm thầm tính kế thoát thân. Hắn thầm nghĩ: “Hoàng thiên phù hộ, hai đứa này đã lọt vào tay ta. Nếu cả ba đều bị sói ăn thịt thì không có gì phải tính nữa. Nếu thoát được nguy, ta phải bất ngờ ra tay trước, chế ngự tên công tử họ Trần rồi sẽ bắt cô gái này đi. Vậy là nắm chắc được công danh phú quý mấy chục năm sau”.

Trần Gia Lạc lại nghĩ: “Tình hình cứ căng thẳng mãi thế này, làm sao giải quyết được đây”? Chàng thấy bên ngoài vòng lửa có rất nhiều phân sói, nhớ lại Hoắc Thanh Đồng đã đốt lang yên để truyền tin, bèn dùng châu sách gom lấy một mớ phân sói xung quanh, dồn đống rồi đốt lên. Một luồng khói đặc xông thẳng lên trời.

Trương Triệu Trọng lắc đầu nói: “Cho dù có người nhìn thấy, họ cũng không dám đến cướp đâu. Trừ khi đại quân kéo tới thì mới đuổi được cả ngàn cả vạn con sói dữ này”.

Trần Gia Lạc cũng biết biện pháp này chưa chắc đã có ích, chỉ hy vọng một phần vạn mà thôi.

Trời tối dần. Ba người ở trong vòng lửa thay phiên nhau, kẻ nghỉ ngơi, người lo châm thêm củi. Trần Gia Lạc khẽ bảo Hương Hương công chúa: “Người này tệ hại vô cùng. Khi huynh ngủ, nhất định muội phải lưu ý đề phòng”.

Hương Hương công chúa gật đầu vâng dạ. Trần Gia Lạc dồn một mớ cành cây đặt giữa mình và Trương Triệu Trọng, đề phòng hắn ám toán khi chàng ngủ; lúc đó Hương Hương công chúa sẽ không thể nào chống cự.

Đến nửa đêm đột nhiên lũ sói tru vang lên, nghe điếc cả tai. Ba người kinh hãi bật dậy, thấy mấy ngàn con sói cùng ngồi dưới đất ngẩng lên nhìn trăng ở đỉnh đầu, đồng thanh tru lên nghe dựng cả tóc gáy. Tru được mấy hồi, lũ sói đột nhiên ngừng lại. Đây là tập tính truyền đời cả vạn năm của giống sài lang. Mãi đến sau này được thuần dưỡng thành chó nuôi trong nhà, chúng vẫn thường sủa trăng vào ban đêm như vậy.

Sáng hôm sau, ba người thấy bầy sói vẫn lẩn quẩn quanh vòng lửa, chẳng có vẻ gì muốn bỏ đi. Trần Gia Lạc nói: “Chỉ biết hy vọng có lạc đà hay loài thú hoang gì đi ngang qua. Có thể thì bầy ác quỷ này mới chịu rời khỏi đây”.

Bỗng nghe tiếng sói tru ở xa xa, rồi càng lúc càng gần. Trương Triệu Trọng chau mày nói: “Lũ quỷ lại đông thêm rồi”!

Giữa gió thổi cát bay mù mịt, bỗng thấy ba kỵ sĩ đang gấp rút phi tới gần, mấy trăm con sói đuổi sát theo sau. Một lát sau, mấy người cưỡi ngựa phát hiện bầy sói đói ở đây còn đông hơn nhiều, muốn vòng đi tránh né. Nhưng bầy sói ở đây đã kéo sang, thành thế bao vây ba con ngựa vào giữa. Ba kỵ sĩ phải huy động vũ khí, cố hết sức chống đỡ.

Hương Hương công chúa kêu lên: “Mau mau đón họ vào đây đi”!

Trần Gia Lạc bảo Trương Triệu Trọng: “Chúng ta đi cứu người”!

Hai người lập tức cầm binh khí chạy thẳng về phía ba con ngựa kia. Chỉ chớp lát là họ mở được một con đường máu, dẫn ba con ngựa vào trong vòng lửa. Trên lưng ngựa còn có một người bị trói giật cánh khuỷu nằm yên, thân thể mềm oặt, không biết còn sống hay đã chết, mặc y phục kiểu thiếu nữ người Hồi.

Ba kỵ sĩ nhảy xuống ngựa, đỡ cô nương người Hồi đó xuống. Hương Hương công chúa lập tức kinh hãi kêu lên: “Tử tử”, rồi vội vã chạy tới ôm lấy cô gái ấy. Trần Gia Lạc cũng phải giật mình. Hương Hương công chúa đỡ cô gái ấy dậy, nhìn rõ dung nhan âm đậm, hai mắt nhắm nghiền, đúng là Thúy Vũ Hoàng Sam Hoắc Thanh Đồng.

Thì ra Hoắc Thanh Đồng mang bệnh mà đuổi theo sư phụ sư công, chẳng bao lâu gặp phải Quan Đông tam ma. Nàng không còn sức để chống trả, đành rút kiếm toan tự tử. Nhưng Cố Kim Tiêu nhanh tay giật được trường kiếm, rồi bắt sống nàng.

Quan Đông tam ma bắt được kẻ thù, vô cùng mừng rỡ. Kha Hợp Đài thì muốn lập tức giết chết để trả thù cho ba huynh đệ kết nghĩa. Cố Kim Tiêu còn độc địa hơn, muốn đem tới mộ ba người kia mà tế sống. Bậc huynh trưởng đã tỏ ý như vậy, Kha Hợp Đài không có cách nào cãi được.

Thế là chúng cùng giục ngựa đi về hướng đông. Được ba ngày thì Hoắc Thanh Đồng cố ý dẫn đi lạc đường, rồi mất phương hướng giữa sa mạc. Hôm đó chúng thấy xa xa có một luồng khói đen bay lên, nghĩ là có nhà cửa nên lập tức chạy tới. Nào ngờ đó là lang yên mà Trần Gia Lạc đốt để cầu cứu.

Cố Kim Tiêu thấy Trần Gia Lạc nhảy tới chỗ con ngựa, lập tức vung Địch hồ xoa lên loảng xoảng, quát lên: “Người định làm gì”?

Hoắc Thanh Đồng bệnh chưa khỏi, thân thể còn rất yếu. Khi thấy bầy sói rượt theo, nàng ngất xỉu trên lưng ngựa. Bây giờ từ từ tỉnh dậy, đột nhiên nhìn thấy Trần Gia Lạc cùng muội muội ở một nơi, trong lòng nàng bỗng dậy lên cảm giác khó tả, không biết là thương tâm hay vui mừng.

Hương Hương công chúa vừa khóc vừa gọi Trần Gia Lạc: “Huynh bảo họ thả tử tử ra đi”.

Trần Gia Lạc đáp: “Muội cứ yên tâm”. Rồi chàng quay lại hỏi Cố Kim Tiêu: “Các vị là cao nhân phương nào, sao lại làm khó bằng hữu của ta?”

Tất Nhất Lôi bước lên hai bước cản trước mặt Cố Kim Tiêu, lạnh lùng nhìn ba người đối diện mà nói: “Trước tiên xin cảm tạ hai vị ra tay cứu viện. Xin thỉnh giáo cao danh quý tánh”.

Trần Gia Lạc chưa kịp trả lời, Trương Triệu Trọng đã nói: “Người này là Trần tổng đà chủ của Hồng Hoa Hội”.

Tam ma đều kinh hãi một phen. Tất Nhất Lôi lại hỏi: “Xin thỉnh giáo cao danh các hạ”?

Trương Triệu Trọng đáp: “Ta họ Trương, thảo tự là Triệu Trọng”.

Tất Nhất Lôi “Úi chà” một tiếng rồi nói: “Thì ra là Hỏa Thủ Phán Quan. Thảo nào võ công của hai vị cao cường đến thế”. Hắn cũng tự giới thiệu họ tên ba người bên mình.

Trần Gia Lạc buồn rầu nghĩ bụng: “Bị sói bao vây còn chưa biết thoát được hay không, lại gặp thêm bốn đối thủ khó chơi này. Bây giờ phải tìm cách bắt chúng thả Thanh Đồng trước, rồi sẽ tính tiếp”. Chàng bèn nói: “Ân cừ của chúng ta tạm thời gác lại, khoan hãy nói. Bây sói đói đang vây quanh đây, các vị có cách nào thoát hiểm hay không”?

Câu hỏi này làm tam ma nhìn nhau ngơ ngác, không sao trả lời được. Kha Hợp Đài lên tiếng: “Xin thỉnh giáo Trần đương gia”.

Trần Gia Lạc nói: “Chúng ta hợp sức chống chọi với bảy sói thì còn một tia hy vọng. Nếu tàn sát lẫn nhau, chỉ trong chớp nhoáng là tất cả mọi người chui vào bụng sói”.

Hai người Tất và Kha khẽ gật đầu, chỉ có Cố Kim Tiêu trợn mắt ra vẻ dữ dằn không đáp. Trần Gia Lạc nói: “Vậy thì xin Cố lão huynh lập tức thả bằng hữu của ta ra, rồi mọi người cùng bàn kế hoạch đẩy lùi bọn sói”.

Cố Kim Tiêu gằn giọng: “Ta không thả. Người làm gì được nào”?

Trần Gia Lạc đáp: “Nếu thế thì trong bảy người chúng ta, người đầu tiên bị sói ăn thịt chính là các hạ”.

Cố Kim Tiêu rung cây hổ xoa, hét lên: “Ta lại muốn bắt người cho sói ăn trước”.

Trần Gia Lạc nói: “Bằng hữu của ta, các hạ không thể không thả. Giả tử chúng ta không động thủ thì mọi người cũng chưa chắc đã sống sót. Nhưng nếu các hạ xuất thủ, bất kể ai thắng ai bại thì kết cuộc vẫn là mọi người cùng chết. Xin Cố bằng hữu suy nghĩ cho kỹ”.

Tất Nhất Lôi nhẹ nhàng lên tiếng: “Lão Nhị thả cô ấy ra đi”.

Cố Kim Tiêu bắt được Hoắc Thanh Đồng chẳng dễ dàng gì. Mỹ nữ như hoa

như ngọc đã lọt vào tay, nếu phải thả ra thì còn đau hơn mất mạng. Hấn cứ lắc đầu quây quây.

Tất Nhất Lôi thâm tính toán: “Ba người bên ta đấu với ba người bọn chúng, thế thì nhân số tương đồng. Nhưng nghe nói kiếm thuật quyền thuật của Hỏa Thủ Phán Quan cực kỳ lợi hại, là nhân vật số một số hai trong võ lâm. Vừa rồi xem hai người này giết sói, thân thủ thật sự tuyệt vời. Cô gái xinh đẹp kia cùng đi với họ, chưa chắc võ công đã yếu. Bây giờ mà thật sự giao đấu, e rằng chúng ta không phải là đối thủ”.

Hấn nghĩ vậy không khỏi nản lòng, bèn nói nhỏ nhẹ: “Lão Nhị, người thả hay không thì tự mình quyết định. Nếu xảy ra chuyện thì ta không có cách giúp người đâu”.

Cố Kim Tiêu thêm khát Hoắc Thanh Đồng tới mức chấp mê không chịu ngộ, nhưng đã từng nghe danh của Trương Triệu Trọng nên quyết định khiêu chiến với Trần Gia Lạc trông có vẻ văn nhã thư sinh. Hấn bèn hùng hổ nói: “Nếu người thắng được cây hổ xoa này, ta sẽ giao cô gái lại cho người. Nếu đúng là anh hùng hảo hán thì hai người chúng ta đơn đả độc đấu, quyết một phen thắng bại”.

Thật sự Trần Gia Lạc không muốn tàn sát lẫn nhau giữa bầy sói này, suy nghĩ chưa trả lời ngay. Trương Triệu Trọng bỗng lên tiếng: “Các hạ cứ yên tâm. Ta không giúp bên nào là xong”. Câu này tựa như nói với Trần Gia Lạc, nhưng thật ra là nói cho Cố Kim Tiêu biết không cần phải lo lắng, cứ việc khiêu chiến đi.

Cố Kim Tiêu cả mừng, lại hô lên: “Nếu người nhát gan sợ chết thì đừng nhúng tay vào chuyện của người khác nữa. Nếu có gan thì thử sức với ta một phen, quyền cước hay binh khí gì cũng được. Ba người huynh đệ kết nghĩa của ta đã chết dưới tay Hồng Hoa Hội, chẳng lẽ thù này không báo”?

Câu cuối cùng là nói cho hai người Tất và Kha nghe, hàm ý: “Ta đánh nhau vì việc chung chứ không phải vì ham muốn riêng tư. Các người không thể khoanh tay đứng nhìn được”.

Trần Gia Lạc nhìn hai cô gái. Thấy Hoắc Thanh Đồng ra vẻ oán hận giận dữ, còn Hương Hương công chúa thì lo lắng vô cùng, chàng nghiêng răng tự nhủ: “Cả hai cô này đều có tình nghĩa với ta. Hôm nay ta phải vì họ mà chết để báo đáp ân tình, cũng là để khỏi làm tổn thương tình tử muội giữa họ”. Chàng bèn khảng khái lên tiếng: “Cô nương này là hảo bằng hữu của ta. Chết thì chết, ta cũng phải bắt người thả cô ấy ra”.

Mặt của Hoắc Thanh Đồng đỏ hỏn lên, trong lòng nghĩ: “Huynh ấy không phải hoàn toàn vô tình vô nghĩa với mình đâu”.

Cố Kim Tiêu nói: “Ta cũng thế! Chết thì chết, quyết không chịu thả”.

Trương Triệu Trọng mỉm cười nói: “Hay lắm! Thế thì hai vị quyết đấu một trận sinh tử cho ta xem”. Nghe giọng điệu này, tam ma đều biết hấn muốn Trần

Gia Lạc gặp phải tai họa.

Trần Gia Lạc nói: “Nếu hai chúng ta giao đấu, dù người giết ta hay ta giết người đều chẳng có ích gì. Bây giờ, hai chúng ta cùng xông ra ngoài để giết sói, ai giết được nhiều hơn là thắng”.

Theo ý chàng thì ít ra cũng giảm bớt phần nào sự nguy hiểm của bầy sói, không đến nỗi tiêu hao lực lượng một cách vô ích. Kha Hợp Đài lập tức tán thành, vỗ tay khen ngợi. Trương Triệu Trọng nói: “Vậy nếu Trần đương gia thắng, Cố lão huynh phải giao trả cô nương này. Nếu Cố lão huynh giết sói nhiều hơn, dĩ nhiên Trần đương gia không được dị nghị gì thêm”.

Trần Gia Lạc và Cố Kim Tiêu trợn mắt giận dữ nhìn nhau, đều không nói gì. Vụ giết sói này chẳng ai nắm chắc phần thắng, nhưng cũng chẳng ai chịu để Hoắc Thanh Đồng lọt vào tay của đối phương. Trần Gia Lạc nghĩ: “Tên này sử dụng cây Địch hổ xoa nhất định giỏi nghề săn bắn, thủ đoạn giết sói chắc phải cao cường”.

Cố Kim Tiêu lại nghĩ: “Thằng lỏi đưa ra chuyện thi giết chó sói, nhất định là nắm chắc phần thắng. Ta không thể bị hấn lừa gạt”. Hấn bèn nói: “Ta chỉ muốn quyết đấu sinh tử với người, một sống hai chết. Còn những trò đùa nhẹ nhàng kiểu đàn bà con gái thì ta không hứng”.

Đột nhiên Trương Triệu Trọng nói: “Ta mới được gặp ba vị lần đầu, nhưng trước nay vẫn rất ngưỡng mộ. Còn ta với Trần đương gia thì quá khứ có điều xích mích, nhưng bây giờ cũng chẳng nhắc lại làm chi. Vì thế ta không giúp đỡ bên nào. Bây giờ ta có một ý, có thể phân được thắng bại mà hai bên không tổn thương hòa khí. Các vị xem thử có được hay không”?

Tất Nhất Lôi nghe hấn nói đã từng xích mích với Trần Gia Lạc, trong lòng hoan hỉ bèn nói: “Trương đại nhân mau nói đi! Hỏa Thủ Phán Quan oai chấn võ lâm, ý kiến chắc phải cao minh tuyệt đỉnh”.

Trương Triệu Trọng mỉm cười đáp: “Không dám! Chúng ta đang bị bao vây giữa bầy sói đói, tàn sát lẫn nhau là chuyện không nên. Trần đương gia thấy có phải không”?

Trần Gia Lạc gật đầu. Trương Triệu Trọng tiếp: “Nếu thi giết sói thì Cố lão huynh lại cảm thấy quá nhẹ nhàng, không đáng mặt anh hùng hảo hán. Bây giờ ta có cách này. Hai vị tay không nhảy vào bầy sói, người nào nhất gan chạy về trước là thua”.

Mọi người nghe thấy đều rung mình thầm nghĩ: “Tên này thật vô cùng hiểm độc. Tay không đi vào trong bầy sói, làm gì có ai sống sót trở về”?

Trương Triệu Trọng lại tiếp: “Nếu một vị không may bị sói ăn thịt, người nào sống sót trở vào trong vòng lửa dĩ nhiên được coi là thắng”.

Trần Gia Lạc chau mày hỏi: “Nếu cả hai người chúng ta đều chết thì sao”?

Kha Hợp Đài lên tiếng: “Ta kính trọng huynh là hảo hán, chuyện đó ta sẽ lo

liệu giùm huynh. Thả cô nương này ra là xong chứ gì”?

Trần Gia Lạc nói: “Ta rất tin tưởng lời nói của Kha huynh. Nhưng các vị cũng không được hà hiếp cô nương này”. Chàng đưa tay chỉ Hương Hương công chúa.

Kha Hợp Đài nói: “Có hoàng thiên chứng giám, ta hứa làm theo lời của Trần đương gia. Nếu làm trái với lương tâm thì ta là người đầu tiên bị chó sói ăn thịt”.

Trần Gia Lạc chấp tay nói: “Hay lắm! Xin đa tạ trước”.

Chàng đã tính toán xong, đừng nói là có bấy sói bao vây, dù không có con sói nào mà mình phải đơn thương độc mã đấu với bốn kẻ cường địch này, chắc chắn phải chết chứ không sao sống được. Vì thế chàng đã quyết tâm hy sinh tính mạng, bất luận thế nào cũng phải quay vào vòng lửa chậm hơn Cố Kim Tiêu, cứu được tí muội Hoắc Thanh Đồng là đủ toại nguyện rồi. Còn đại nghiệp quang phục nhà Hán, đành phải nhờ các huynh đệ trong Hồng Hoa Hội mà thôi.

Trần Gia Lạc liền ném kiếm thuận và châu sách của mình xuống đất, vẫy tay gọi Cố Kim Tiêu: “Cố bằng hữu, đi thôi”!

Cố Kim Tiêu vẫn nắm cây Địch hổ xoa, trù trừ chưa quyết. Tuy hấn vốn hung hãn liều mạng, nhưng tay không xông vào bấy sói thì thật sự không dám. Trương Triệu Trọng chỉ sợ vụ thách đố này không thành, bèn khích bác: “Sao rồi? Cố bằng hữu sợ rồi phải không? Chuyện này quả là nguy hiểm”.

Cố Kim Tiêu vẫn im lặng suy nghĩ. Hương Hương công chúa không hiểu họ nói gì, nhưng cũng thấy thần sắc mọi người lo lắng khẩn trương. Còn Hoắc Thanh Đồng nghe Trần Gia Lạc cam tâm liều chết vì mình, trong lòng vô cùng cảm kích. Nàng kêu lên: “Huynh đừng đi! Muội thà chết còn hơn bắt huynh phải chịu tổn thương”.

Nàng ít khi để lộ chân tình, nhưng lúc này trước cảnh sinh ly tử biệt lại không nén nổi. Bỗng nghe “Choảng” một tiếng, cây Địch hổ xoa đã bị quăng xuống đất.

Thì ra Cố Kim Tiêu thấy nàng đa tình với Trần Gia Lạc, lập tức lửa ghen ghét bốc lên. Tính khí ngông cuồng tàn bạo của hấn mà đã nổi dậy thì trời đất gì cũng không sợ. Hấn ném vũ khí, quát lên: “Ta thà bị chó sói cắn đứt mất nửa cái đầu chứ nhất định không về trước thẳng lỗi này. Đi thôi”!

Trần Gia Lạc quay lại Hoắc Thanh Đồng và Hương Hương công chúa mỉm cười một cái, sánh vai với Cố Kim Tiêu mà đi. Hoắc Thanh Đồng hoảng sợ muốn ngất đi, la lớn: “Đừng! Đừng đi”! Hương Hương công chúa mở to đôi mắt vừa đen vừa sáng, hoang mang không hiểu chuyện gì.

Hai người đang định nhảy ra ngoài vòng lửa, Tất Nhất Lôi đột nhiên hô lên: “Khoan đã”!

Hai người dừng chân quay lại nhìn, Tất Nhất Lôi bèn nói: “Trần đương gia! Trên người huynh còn đeo một thanh đoản kiếm”.

Trần Gia Lạc mỉm cười nói: “Xin lỗi! Ta quên mất”. Chàng lập tức tháo đoản

kiếm ra, đặt trước mặt Hoắc Thanh Đồng rồi nói: “Muội đừng đau lòng, nhìn thấy cây kiếm này cũng như nhìn thấy huynh”.

Hoắc Thanh Đồng nước mắt đầm đìa, cổ họng nghẹn ngào không nói được gì. Đúng lúc đó, một ý nghĩ đột nhiên lóe lên trong đầu nàng nhanh như tia chớp. Nàng khẽ bảo: “Huynh cúi xuống đây”.

Trần Gia Lạc cúi xuống lắng nghe. Hoắc Thanh Đồng thì thào rất nhỏ: “Nhớ đem mối lửa”!

Trần Gia Lạc ngẩn ra một chút rồi hiểu ngay, quay lại bảo Trương Triệu Trọng: “Trương huynh! Vừa rồi ta quên mất cởi bỏ thanh đoản kiếm. Nhờ Trương huynh xem thử chúng ta còn quên gì nữa không”.

Trương Triệu Trọng lục soát hai người một hồi rồi nói: “Cố lão huynh! Phiền huynh để lại ám khí trong này”.

Cố Kim Tiêu giận dữ lấy trong người ra mười mấy ngọn tiểu xoa, ném mạnh xuống đất. Hắn lấy bím tóc quấn quanh đầu một vòng, thần sắc thay đổi hẳn, mắt đỏ như máu sắp phun ra. Đột nhiên hắn chạy đến trước mặt Hoắc Thanh Đồng, vòng tay ôm lấy nàng, cúi xuống định hôn vào mặt, nhưng bỗng bị túm lấy lưng rồi nhấc bổng lên quật xuống đất.

Cố Kim Tiêu vẫn thường luyện võ với mấy huynh đệ kết nghĩa, biết ngay chiêu này là của Kha Hợp Đài chứ không còn ai khác. Quả nhiên đã nghe họ Kha hét lên: “Lão Nhị! Người có biết xấu hổ hay không”?

Cố Kim Tiêu bị quật cho một cú, đầu óc đã tỉnh táo hơn. Hắn quát lên một tiếng rồi nhảy vào giữa bầy sói. Trần Gia Lạc nhún chân xuống đất thi triển khinh công, nhảy ra ngoài cùng một lúc. Bầy sói đang chạy vòng vòng bên ngoài bức thành lửa mà gào thét, thấy người chạy ra ngoài liền phóng tới ngay.

Cố Kim Tiêu biết mình chưa từng nguy hiểm đến thế này, kéo dài được phút nào là may phút ấy. Thấy hai con sói dữ từ hai bên trái phải đồng thời phóng tới, hắn đảo người né một con, tay trái vung ra nắm lấy cổ con kia, tay phải túm được đuôi nó xách bổng lên.

Trong võ học có một công phu gọi là đăng thoái, dùng ghế dài làm võ khí. Nghe nói xưa kia có một vị tiền bối võ lâm đang nằm nghỉ dưới giàn hoa trong một đêm hè, thì bị địch thủ bất ngờ tấn công. Lúc đó bốn phương tám hướng đều là cường địch tay cầm vũ khí, còn ông chỉ hai bàn tay trắng, bèn tiện tay nắm lấy cái ghế dài chống đỡ, đánh cho địch thủ cúp đuôi mà chạy. Từ đó công phu đăng thoái truyền mãi về sau, trong võ lâm cũng nhiều người luyện để phòng thân, lỡ khi tay không gặp địch. Ghế dài thì chỗ nào cũng có, học được môn này thì bất cứ nơi đâu cũng có sẵn binh khí cho mình.

Cố Kim Tiêu túm lấy con sói, nảy ra sáng kiến coi nó như một cái ghế dài, thi triển những chiêu thức đăng thoái mà quét ngang, quật thẳng. Thân thể con sói dài

khoảng bằng cái ghế, cũng có bốn chân. Hắn vũ lộng phát sinh tiếng gió vù vù, nhất thời bấy sói không sao tiến sát vào người được.

Trần Gia Lạc thì sử dụng thân pháp Bát Quái Du Thân Chưởng mà chạy loạn xạ không dừng giữa bấy sói, vừa rẽ sang đông lại ngoặt sang tây. Đây vốn là tuyệt kỹ của Oai Chấn Hà Sóc Vương Duy Dương, trên Sư Tử Phong ở Hàng Châu đã từng đánh cho Trương Triệu Trọng hết đường chống đỡ. Khi thí võ với Chu Trọng Anh ở Thiết Đảm Trang, Trần Gia Lạc đã từng thi triển công phu này.

Về pho chưởng pháp này thì dĩ nhiên Trần Gia Lạc không thể sánh kịp Vương Duy Dương, nhưng bước chân của chàng cũng rất nhẹ, thân pháp cũng biến ảo vô cùng. Lúc đầu bấy sói không thể đuổi kịp chàng, nhưng bọn sói đói dần dần ào tới, chen đặc bốn phía đến mức nước cũng không chảy qua nổi, làm sao mà có khoảng trống cho chàng chạy qua chạy lại nữa?

Trần Gia Lạc biết Bát Quái Du Thân Chưởng không dùng được, bèn thò tay vào bọc lấy mỗi lửa ra. Chàng phát ngược hướng gió một cái cho mỗi lửa cháy sáng lên, rồi cầm xoay những vòng tròn. Ánh lửa rất yếu ớt, nhưng bấy sói cũng lập tức hoảng sợ lùi lại. Chúng vẫn nhe nanh múa vuốt để chờ cơ hội, nhưng chẳng con nào dám phóng lên, chỉ vây quanh gào thét, trong cổ họng phát ra những tiếng u u.

Thấy Trần Gia Lạc đột nhiên xông vào bấy sói, Hương Hương công chúa không hiểu gì cả. Nàng chạy đến hỏi Hoắc Thanh Đồng: “Tỉ tỉ! Huynh ấy làm gì vậy?”

Hoắc Thanh Đồng vừa khóc vừa đáp: “Huynh ấy liệu chết để cứu tỉ muội chúng ta”.

Hương Hương công chúa khẽ rùng mình một cái, nhưng lập tức bình thần cười nói: “Huynh ấy chết thì muội không sống nữa đâu”.

Nàng nói hết sức tự nhiên, giống như đây là một chuyện thiên kinh địa nghĩa, không ra vẻ kích động mà cũng không cần suy nghĩ. Đủ thấy tình cảm của nàng dành cho Trần Gia Lạc sâu nặng đến thế nào, có thể nói là đã hòa vào máu thịt, là một phần của tâm linh.

Nhìn thấy hai người Trần và Cố trong chốc lát đã bị bấy sói bao vây, Trương Triệu Trọng âm thầm mừng rỡ. Khi thấy Trần Gia Lạc lấy mỗi lửa ra, bấy sói hoảng sợ lùi lại phía sau, hắn bất giác ngẩn ra, nhưng lại nghĩ: “Mỗi lửa thì cháy được bao lâu, chẳng qua kéo dài thời gian một chút mà thôi”.

Tất Nhất Lôi và Kha Hợp Đài lo lắng nhìn Cố Kim Tiêu. Thấy hắn thi triển võ công cương mãnh, múa tít con sói đến nỗi gió mưa không thể tạt vào, cả hai đều hoan hỉ.

Lúc này họ Cố xuất chiêu Lãng Hán Thuyên Môn, hai tay cầm con sói lớn đó hất mạnh ra ngoài, cản đường một con sói khác đang phóng tới trước mặt. Cả hai

con sói đều lo cho tính mạng của mình, há miệng đớp ngay. Một con bị cắn đến vỡ xương gò má, con kia thì một vòi máu phun ra từ cổ họng. Bầy sói ngửi thấy mùi máu lại càng chạy ào ào tới, phóng lên mà đớp. Con này một miếng, con kia một miếng, con sói to lớn trong tay Cố Kim Tiêu bị xé nhỏ dần.

Cuối cùng, tay trái của hắn chỉ còn nắm một cái đầu sói, tay phải cầm cái đuôi dính một bên mông sói, tình thế trở nên vô cùng nguy hiểm. Hắn quẳng hết đi, toan bắt một con sói khác làm vũ khí, nhưng nó quay lại đớp thật nhanh. Cố Kim Tiêu nếu không mau lẹ rút tay về thì tay trái đã bị cắn gãy rồi. Ngay lúc đó, bên phải lại có hai con sói nữa phóng tới.

Kha Hợp Đài tháo sợi nhuyến tiên quấn quanh hông ra, la lên: “Lão Đại! Để ta đi cứu y”.

Tất Nhất Lôi chưa kịp trả lời, Hoắc Thanh Đồng đã lạnh nhạt hỏi: “Hào kiệt ở Quan Đông có thể diện hay không”?

Kha Hợp Đài lập tức ngăn ra, lại nhìn hai người trong bầy sói. Tình hình bây giờ đã khác hẳn.

Trần Gia Lạc thấy mỗi lửa của mình sắp sửa cháy hết, vừa co giò chạy về phía lùm cây vừa xé vạt áo trước ra mà đốt. Vì thế chàng chậm đi một chút, hai con sói dữ đã phóng đến trước mặt. Chàng chạy vào giữa hai con, bẻ được một cành cây, vận kinh xoay tay đánh ngược lại. Con sói chạy trước trúng đòn, vỡ sọ mà chết. Bầy sói lập tức xô vào để chia nhau cái xác đồng loại.

Trần Gia Lạc rảnh tay được một chút, liền dùng chân hất một mớ lá khô lại, châm lửa vào, rồi nhặt một cành cây khô mà đốt lên, cầm đuổi bầy sói dạt ra. Vừa có khoảng trống, chàng liền bẻ tiếp mấy cành cây nữa dồn vào cho ngọn lửa lớn hơn, trong chốc lát đã tạo được một vòng lửa nhỏ quanh mình, giữ chân bầy sói đối ở ngoài.

Hoắc Thanh Đồng và Hương Hương công chúa thấy chàng thoát hiểm đều hoan hỉ vô cùng. Còn bên kia, Cố Kim Tiêu khó mà chống nổi nữa. Hắn muốn bắt chước biện pháp của Trần Gia Lạc nhưng trong mình lại không có mỗi lửa, đành múa quyền đánh nhau với vuốt bén răng nhọn của bầy sói đói. Tay chân hắn dần dần chậm đi, liên tiếp bị lũ sói cắn trúng.

Kha Hợp Đài kinh hãi nói với Hoắc Thanh Đồng: “Coi như Trần đương gia đã thắng là xong”. Y rút đoản kiếm cắt đứt sợi dây đang trói tay chân nàng, lại nói: “Bây giờ ta đi cứu người được rồi chứ”?

Y múa nhuyến tiên nhảy xổ ra ngoài, nhưng chạy chưa được mấy bước thì bầy sói đã ào ào phóng tới, cắn luôn hai miếng vào chân. Tuy y đánh chết được mấy con sói, nhưng không có cách nào tiến lên nữa. Tất Nhất Lôi gọi lớn: “Lão Tứ, quay về đi”!

Kha Hợp Đài nhảy trở vào, lấy một nhánh cây khô đang đốt cháy, định chạy tiếp ra ngoài. Nhưng y thấy khoảng cách khá xa mà Cố Kim Tiêu sắp bị bầy sói

nhai xương rồi, bèn lớn tiếng gọi Trần Gia Lạc: “Trần đương gia! Huynh thắng rồi, chúng ta đã thả bằng hữu huynh ra. Xin huynh đại nhân đại nghĩa, cứu Cố lão nhi một phen”.

Trần Gia Lạc đứng xa mà nhìn, quả nhiên thấy Hoắc Thanh Đồng đã được cởi trói đang đứng trong vòng lửa. Chàng nghĩ: “Cần đối phó với bầy ác thú, có thêm người nào là hay người ấy”, bèn nhặt một cành cây đang cháy ném cho Cố Kim Tiêu, hô lớn: “Đón lấy”!

Cố Kim Tiêu tay chân bê bết máu tươi, nhìn thấy cành cây ném tới bèn tung người nhảy lên đón lấy, vẩy một vòng tròn. Sợ lửa là tập tính truyền đời mấy ngàn mấy vạn năm của giống sài lang, chúng thấy trên tay người có lửa là lập tức lùi ra.

Cố Kim Tiêu vung cành cây quanh người, tiến dần đến chỗ Trần Gia Lạc. Chàng lại ném thêm cho hắn một cành nữa. Hai tay Cố Kim Tiêu cầm hai ngọn đuốc, chỉ trong chốc lát đã đi tới lùm cây.

Trần Gia Lạc bảo: “Mau mau lượm củi”! Hai người bèn lấy dây buộc cành khô thành bó mà vác lên vai, tay cầm cây củi cháy bùng bùng, vung lên mở đường tiến về vòng lửa lớn. Bầy sói không ngừng gào thét giận dữ, nhưng vẫn phải nhường ra một lối.

Hai người về gần đến nơi, Trần Gia Lạc đang đi trước. Hương Hương công chúa dang rộng hai cánh tay chào đón chàng trở về. Trần Gia Lạc đang định nhảy vào thì Hoắc Thanh Đồng kêu lớn: “Khoan đã! Để hắn vào trước”.

Trần Gia Lạc lập tức tỉnh ngộ, ném bó củi vào rồi lùi một bước, đợi Cố Kim Tiêu vào trong vòng lửa trước. Chàng nghĩ: “Hai bên đã giao hẹn ai về vòng lửa trước là thua. Tuy mình vừa cứu mạng hắn, nhưng không thể tin được loại tiểu nhân vô liêm sỉ này”.

Cố Kim Tiêu hai mắt đỏ ngầu, ném đống củi trên lưng xuống rồi vung ngọn đuốc lên mặt Trần Gia Lạc. Nhân lúc chàng phải nghiêng mình tránh né, hắn đưa tả chưởng xô vào lưng chàng, muốn đẩy chàng vào trong vòng lửa. Trần Gia Lạc lại đảo người, phát chưởng đó trượt trên vai áo. Cố Kim Tiêu lại vung tay phải, ném cành cây đang cháy vào mặt đối phương. Trần Gia Lạc cúi xuống né tránh.

Cành cây đó vừa bay vào đống lửa, Cố Kim Tiêu lại tung ra một quyền. Tám mươi một chiêu trường quyền của hắn kinh lực đầy đủ, xuất thủ linh hoạt, quyền này vừa đến quyền thứ hai đã nối theo.

Trần Gia Lạc thấy hắn trở mặt lấy oán báo đức, trong lòng vô cùng giận dữ. Chàng đưa tay phải ra toan nắm lấy mạch môn của hắn, tay trái xuất chiêu Kim Châm Độ Kiếp đâm thẳng vào trước mặt. Đây là một chiêu lấy ngón tay làm kiếm của Bách Hoa Tá Quyền. Cố Kim Tiêu trước nay chưa từng gặp phải loại quyền pháp kỳ lạ này, phải bối rối lùi lại. Chân hắn đạp trúng đầu một con sói đói, làm nó đau đớn gào lên, há miệng táp ngay.

Trần Gia Lạc mới phản kích một chiêu đã chiếm thượng phong, quyết không

để hắn có cơ hội đánh trả. Chàng dùng chưởng làm đao, dùng chỉ làm kiếm, sử dụng toàn những chiêu lợi hại trong Bách Hoa Tá Quyền. Tất Nhất Lôi và Kha Hợp Đài đứng trong vòng lửa quan sát, nhìn thấy quyền pháp của chàng mà không khỏi kinh tâm động phách.

Trần Gia Lạc đưa hai ngón tay trái ra điểm vào huyệt Thái Dương của đối phương. Cố Kim Tiêu vung tay ra gạt, trả lại một quyền, tin chắc Trần Gia Lạc phải lùi lại. Nào ngờ Trần Gia Lạc không lùi mà lại bước chân trái ra lót sau lưng Cố Kim Tiêu, rồi nhanh như chớp túm chặt cổ tay phải của hắn. Chàng kéo mạnh, đợi địch thủ vừa cố giãy ra là đột ngột đổi chiều kinh lực từ kéo thành đẩy.

Cố Kim Tiêu đã mất đà lại phải chịu hai đạo kinh lực, không sao đứng vững được nữa. Hắn lập tức té nhào. Ở giữa bầy sói mà ngã xuống đất, đám sói xung quanh sẽ lập tức ồa lên đè chặt, nhất định không còn xác để chôn. Mọi người trong vòng lửa đều kinh hãi la lên.

Trong lúc nguy cấp Cố Kim Tiêu vội sử dụng Lý Ngư Đả Đỉnh bật người dậy, tay trái đánh ra trúng đầu một con sói đối đang phóng tới, mượn thế lộn nửa vòng trên không trung, rồi đầu trên chân dưới hạ cánh an toàn. Trần Gia Lạc điểm huyệt chân trái xuống đất bay vọt tới, tay phải vẩy ra điểm trúng hai huyệt đạo ở đầu gối trái và hông phải của hắn.

Hai chân của Cố Kim Tiêu vừa chạm đất bỗng nhũn ra không cử động được, nên hông thẳng xuống đất. Hắn la thảm: “Hồng bét”!, chống hai tay cố ngồi dậy, nhưng bầy sói đã từ bốn phương tám hướng ào tới.

Bầy sói đã nhanh mà Trần Gia Lạc còn nhanh hơn, đưa tay phải ra túm lấy lưng hắn nhấc lên. Cố Kim Tiêu hung hãn vô cùng, tuy nửa người dưới không động được mà vẫn hét lên một tiếng, dùng toàn lực đâm cả song quyền vào ngực Trần Gia Lạc, muốn liều mạng để hai người cùng chết.

Trần Gia Lạc quát mắng: “Tên khốn kiếp”! Chàng đưa tay trái điểm nhanh như gió vào hai huyệt Trung Thủ, Huyền Cơ của địch thủ. Song quyền của Cố Kim Tiêu vừa đánh đến giữa đường, hai cánh tay đột nhiên rũ liệt buông xuống. Trần Gia Lạc xách hắn vung một vòng tròn, ép lũ sói lùi lại, rồi định quăng hắn vào giữa bầy sói.

Hoắc Thanh Đồng la lên: “Đừng giết hắn”!

Trần Gia Lạc lập tức nghĩ lại: “Giết tên này thì vẫn địch đông ta ít, lại kết thành mối tử thù với hai người Tất, Kha. Chi bằng bây giờ tạm tha mạng cho hắn, không chừng khi mình tranh chấp với Trương Triệu Trọng thì tam ma sẽ không giúp bên nào”. Chàng bèn xoay chuyển phương vị, ném hắn vào bên trong vòng lửa cho Kha Hợp Đài đón lấy, rồi tung người nhảy vào.

Thế là cuộc thách đố sinh tử này Trần Gia Lạc đã thắng. Chàng định tới nói chuyện với Hoắc Thanh Đồng và Hương Hương công chúa, thì Hoắc Thanh Đồng đột nhiên la lên: “Cẩn thận phía sau”!

Trần Gia Lạc cảm thấy sau gáy có một cơn gió ào tới, lập tức cúi đầu rùn người xuống. Hai con sói đối vọt qua đỉnh đầu chàng. Thì ra chúng thấy hai miếng mồi ngon đã nhảy vào trong vòng lửa, thêm không chịu được bèn lấy hết dũng khí nhảy vào theo. Một con phóng về phía Hương Hương công chúa, Trần Gia Lạc vội nắm đuôi kéo lại. Nó đau đốn quay người lại, cắn như điên dại.

Một con sói nữa phóng tới. Trần Gia Lạc xoay chưởng chém trở lại, nó nghiêng đầu tránh né nên phát chưởng đánh trúng vào cổ. Con sói lăn dưới đất một vòng, lại phóng lên cắn tiếp. Hoắc Thanh Đồng trở ngược thanh đoản kiếm, cầm lấy mũi nhọn mà ném cho Trần Gia Lạc, kêu lên: “Đón lấy”!

Trần Gia Lạc đưa tay chụp được chuôi kiếm, bèn vung kiếm sang bên trái đâm vào con sói lớn. Con sói này thân hình đồ sộ nhưng nhanh nhẹn phi thường. Trần Gia Lạc liên tiếp đâm hai nhát đều bị nó tránh được.

Lúc này bên ngoài vòng lửa lại có ba con sói khác nhảy vào. Một con bị Kha Hợp Đài dùng thủ pháp đồ vật nắm lấy cổ quăng ra ngoài, một con bị Trương Triệu Trọng vung kiếm chém thành hai khúc, con thứ ba bị Tất Nhất Lôi chặn đánh. Kha Hợp Đài vội lấy bó củi Cổ Kim Tiêu vừa mang về châm thêm vào đồng lửa. Ngọn lửa bốc cao lên, lũ sói không dám nhảy vào thêm nữa.

Bên này Trần Gia Lạc cầm đoản kiếm đâm qua bên trái. Dĩ nhiên con sói to không biết đó là hư chiêu, bèn né sang bên phải. Đoản kiếm vòng lại rất nhanh, đâm xuống như điện chớp. Con sói không tránh né được nữa, nhưng đột nhiên há hốc miệng ra, cắn chặt lấy lưỡi kiếm.

Trần Gia Lạc vận sức đâm thêm tới trước. Tuy lưỡi của con sói đã bị cắt một đường, nhưng nó biết đây là lúc sống chết nên cố chịu đau mà cắn chặt. Trần Gia Lạc bèn cố gắng giật kiếm về. Con sói này đúng là trời gằm không nhả, mặc dù thân thể bị giật hẳn lên không trung mà hai hàm răng vẫn nghiến chặt, giống như đã bắt rễ vào lưỡi kiếm vậy.

Lúc này con sói vừa bị chàng túm đuôi quăng ra lại từ phía sau xông tới. Trần Gia Lạc không khỏi lo lắng, hơi nghiêng sang một bên rồi phóng chân đá vào hông nó. Con sói vừa tru lên mấy tiếng vừa văng tuốt ra ngoài vòng lửa.

Trần Gia Lạc quyết thu kiếm về, bèn dùng tay trái phóng chưởng đánh vào giữa cặp mắt con sói, hất đầu nó ngật ra sau. Tay chàng thấy lỏng lại, từ từ rút đoản kiếm về. Mọi người bỗng thấy hàn quang nháy động, đột nhiên lưỡi đoản kiếm phát ra ánh sáng màu tím chói lòa, hoa cả mắt.

Nhìn lại thì con sói đã bị đánh vỡ xương đầu mà chết, nhưng miệng nó vẫn còn nghiến chặt lưỡi kiếm giữa hai hàm răng. Mọi người đều phải ngạc nhiên. Thanh đoản kiếm trong tay Trần Gia Lạc còn nguyên chưa gãy, thế thì đoạn kiếm trong miệng sói từ đâu mà có?

Trần Gia Lạc bước lên, định dùng ba ngón tay trái cầm lưỡi kiếm trong miệng sói định rút ra. Nào ngờ con sói đã chết mà hàm răng vẫn cắn chặt như một cái

kèm vậy. Chàng dùng thanh đoản kiếm trên tay vạch một đường quanh hàm nó, bỗng thấy gân cốt trên mặt con sói bị cắt đứt dễ dàng như đậu hủ vậy. Chàng ngạc nhiên cầm thanh đoản kiếm lên nhìn, bất giác cảm thấy hàn khí quạt ràn rạt vào mặt mình, dựng cả tóc gáy lên.

Lưỡi kiếm phát ra tử quang óng ánh, không phải là lưỡi kiếm của Hoắc Thanh Đồng đã tặng, nhưng chuôi kiếm lại hoàn toàn không thay đổi gì cả. Chàng lại càng không hiểu, bèn cúi xuống nhặt lưỡi kiếm trong hàm răng sói ra. Lúc này mới biết lưỡi kiếm này rỗng ở giữa, như một cái vỏ kiếm vậy. Cầm thử thanh đoản kiếm này vào cái vỏ đó thì hoàn toàn khớp với nhau.

Thì ra thanh đoản kiếm này có tới hai lần vỏ kiếm. Lớp vỏ thứ hai cũng có lưỡi bén mũi nhọn, mọi người đều tưởng đó là lưỡi kiếm, nào ngờ bên trong lại có một lưỡi bảo kiếm khác có thể cắt vàng gọt ngọc, lợi hại vô cùng. Khi tặng kiếm cho chàng, Hoắc Thanh Đồng từng nói: “Nghe nói bên trong có ẩn chứa một bí mật cực lớn, mấy trăm năm nay truyền đời đồn đại, nhưng mãi đến nay vẫn chưa có ai tìm ra được”. Hôm nay gặp đúng cơ duyên, con sói kia cắn chặt đến chết không buông, hai bên dùng hết sức mà kéo mới rút được cái vỏ kiếm thứ hai ra. Nếu không thì ai mà ngờ được trong đoản kiếm lại chứa một thanh bảo kiếm vô cùng sắc bén, đúng là kiếm trung hữu kiếm.

Lúc này Tất Nhất Lôi đã đánh chết con sói cuối cùng nhảy vào trong vòng lửa. Hắn giải huyệt cho Cố Kim Tiêu, rồi rút trủy thủ ra cắt lấy bốn cái đùi sói, nướng trên ngọn lửa. Hoắc Thanh Đồng vội la lên: “Mau mau lấy ra! Người không muốn sống nữa hay sao”?

Tất Nhất Lôi kinh ngạc hỏi: “Cô nói gì”?

Hoắc Thanh Đồng hỏi lại: “Giả tử lữ sói đói này ngửi thấy mùi thơm của thịt nướng, chúng có chịu đứng ngoài chờ đợi nữa hay không”?

Tất Nhất Lôi thấy đúng, vội vàng lấy mấy cái đùi sói ra khỏi ngọn lửa. Cố Kim Tiêu ngồi bên thở hổn hển một lúc rồi lấy vải ra băng bó sáu bảy chỗ bị sói cắn sâu, còn những vết thương lật vật thì không sao lo xiết được. Hắn đói bụng lắm rồi, bèn nhặt một cái đùi sói còn chảy máu đầm đìa mà nhai nuốt.

Hương Hương công chúa cầm xem thanh đoản kiếm, khen ngợi mãi người thợ thông minh, chạm khắc lần vỏ thứ hai rất tinh xảo, không để lộ chút xíu sơ hở nào. Nàng nhìn vào trong vỏ kiếm thấy một hạt màu trắng, lúc lắc được nhưng không đổ ra được, bèn tìm một cái que nhỏ khều vào. Một viên tròn nhỏ xíu, màu trắng lăn ra.

Trần Gia Lạc và Hoắc Thanh Đồng đều thấy lạ, nhìn kỹ thì ra đó là một hoàn sáp. Trần Gia Lạc hỏi: “Mở xem có được hay không”?

Hoắc Thanh Đồng gật đầu, chàng bèn dùng ngón tay bóp khê. Hoàn sáp nứt ra, bên trong có một tờ giấy vo tròn. Mở ra xem thì đó là một tờ giấy mỏng như cánh ve, có viết rất nhiều chữ, loại chữ Hồi thời xưa.

Trương Triệu Trọng thấy họ tìm ra tờ giấy, bèn giả vờ bỏ thêm củi vào lửa để đi qua đi lại lên nhìn. Hắn thấy trong giấy toàn là chữ Hồi, không biết chữ nào nên cảm thấy thất vọng.

Trần Gia Lạc có biết chút ít tiếng Hồi nhưng không giỏi lắm. Trong tờ giấy này lại dùng văn tự cổ nên chàng không hiểu gì, bèn đặt tờ giấy trước mặt Hoắc Thanh Đồng. Hoắc Thanh Đồng vừa xem vừa ngẫm nghĩ mất nửa ngày mới cất tờ giấy vào trong túi. Trần Gia Lạc liền hỏi: “Trong đó viết gì vậy?”

Hoắc Thanh Đồng không trả lời, cứ im lặng suy nghĩ. Hương Hương công chúa hiểu tính chị mình, bèn mỉm cười nói: “Tỉ tỉ đang suy nghĩ một vấn đề khó giải quyết, không nên quấy rầy”.

Hoắc Thanh Đồng dùng ngón tay vẽ lăng nhăng trên cát, vẽ xong vòng tròn này lại xóa đi vẽ vòng khác. Lát sau nàng lại ngồi bó gối, suy nghĩ trông rất khổ sở. Trần Gia Lạc khuyên: “Muội còn yếu, đừng suy nghĩ nhiều. Những chuyện khó hiểu trong tờ giấy, sau này sẽ suy nghĩ tiếp. Bây giờ vấn đề quan trọng nhất là tìm cách thoát thân”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Thì muội cũng đang nghĩ cách tránh khỏi bầy sói ác, lại còn phải tránh lũ sói người nữa”. Nói xong, nàng bấu môi về phía bọn kia. Hương Hương công chúa nghe tỉ tỉ gọi chúng là “Sói người”, danh từ đầy vẻ khinh bỉ, bèn vỗ tay cười thành tiếng.

Hoắc Thanh Đồng suy nghĩ một lúc nữa, rồi bảo Trần Gia Lạc: “Nhờ huynh đứng trên lưng ngựa nhìn về phía Tây, xem có đỉnh núi màu trắng nào không”.

Trần Gia Lạc gật đầu, dẫn con ngựa trắng tới, rồi nhảy lên lưng ngựa chăm chú nhìn về phía Tây. Tuy chung quanh có nhiều ngọn núi cao dựng đứng lên, nhưng không có đỉnh nào màu trắng cả. Chàng đứng xem kỹ một hồi vẫn không thấy gì, bèn nhìn Hoắc Thanh Đồng lắc đầu một cái.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Theo văn tự trên tờ giấy thì cổ thành cách đây không xa, lẽ ra phải thấy ngọn núi đó mới phải”.

Trần Gia Lạc đã nhảy xuống ngựa, hỏi ngay: “Cổ thành nào?”

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Hồi nhỏ muội đã nghe kể, xưa kia có một tòa thành phồn thịnh, nhưng đột nhiên bị một trận bão cát rất lớn thổi qua vùi lấp. Trong cổ thành có mấy vạn người, không ai thoát ra được”.

Nàng quay sang bảo Hương Hương công chúa: “Muội muội! Những chuyện này thì muội biết rõ nhất, kể cho huynh ấy nghe đi”.

Hương Hương công chúa nói: “Có rất nhiều truyền thuyết về tòa cổ thành ấy, nhưng chưa có ai chính mắt nhìn thấy. Nhiều người tìm đến đó, nhưng ít người sống sót trở về. Nghe nói trong đó có vô số kim ngân châu báu. Có người đi lạc giữa sa mạc, tình cờ lạc vào cổ thành. Y nhìn thấy kim ngân châu báu mà hoa cả mắt, dĩ nhiên hoan hỉ vô cùng, bèn chắt đầy lên lưng lạc đà định mang về. Nhưng y cứ đi

vòng vòng mãi trong cổ thành, làm cách nào cũng không rời khỏi được”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Tại sao lại thế”?

Hương Hương công chúa đáp: “Nghe nói dân trong cổ thành phải chết bất đắc kỳ tử, đều biến thành quỷ hết. Họ rất thích tòa thành đó, nên sau khi chết vẫn không chịu rời khỏi. Bọn quỷ không muốn tài sản của mình bị lấy đi, nên đã mê hoặc người ta không cho rời khỏi đó. Ai chịu bỏ lại hết kim ngân châu báu, không lấy món nào thì sẽ thoát ra một cách dễ dàng”.

Trần Gia Lạc nhận xét: “Nếu thế thì chẳng có ai rời khỏi được”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Đúng vậy! Nhìn thấy nhiều kim ngân châu báu như thế, ai mà không lấy? Người ta còn nói, nếu khách không lấy kim ngân châu báu mà còn bỏ lại mấy lạng bạc trong cổ thành, thì trong giếng sẽ chảy ra nước mát cho họ uống. Để tiền lại càng nhiều, nước chảy ra càng lắm”.

Trần Gia Lạc nói: “Thế thì bọn quỷ trong cổ thành tham lam quá”.

Hương Hương công chúa lại kể: “Trong Hồi tộc bọn muội, chỉ những người mắc nợ không trả nổi mới tìm đến đó, nhưng đã đi thì vĩnh viễn không trở lại. Có lần một đoàn thương nhân trong sa mạc cứu được một người bán sống bán chết. Người đó kể là đã vào được cổ thành, nhưng cứ đi qua đi lại mãi cùng một chỗ. Y nhìn trên mặt cát thấy có một đường dấu chân, tưởng có người đã đi qua, nên cố gắng hết sức bám theo dấu vết đó, hy vọng sẽ rời khỏi được vùng sa mạc. Nào ngờ dấu chân đó lại chính là dấu chân của y, nên y cứ thế mà đi những vòng tròn lớn, cuối cùng thì kiệt sức ngã quỵ. Đoàn thương nhân nhờ y dẫn vào cổ thành, nhưng y thà chết cũng không chịu. Y còn nói, dù cho y toàn bộ tài sản trong cổ thành, y cũng không muốn bước vào tòa thành quỷ quái đó một bước nào nữa”.

Trần Gia Lạc trầm ngâm nói: “Đi theo vết chân của mình thành vòng tròn trên sa mạc! Chuyện này nghĩ lại thật là dễ sợ”.

Hương Hương công chúa nói: “Có chuyện còn đáng sợ hơn. Một người đang đi một mình trên sa mạc thì đột nhiên nghe tiếng người gọi tên mình. Y đi theo tiếng gọi nhưng không thấy gì cả, thế là bị lạc đường”.

Trần Gia Lạc nói: “Con người nhìn thấy quá nhiều tài sản, thần trí nhất định trở nên bất thường. Trên sa mạc khó nhận ra phương hướng nên càng dễ lạc. Chỉ cần con người hạ quyết tâm, không để châu báu mê hoặc thì sẽ tìm thấy đường đi. Chưa chắc là cổ thành có quỷ hại người”.

Hoắc Thanh Đồng im lặng lắng nghe, lát sau mới lên tiếng: “Tờ giấy trong vỏ kiếm có nói rõ phương hướng và đường đi tới cổ thành”.

Trần Gia Lạc “À” lên một tiếng.

Hương Hương công chúa mỉm cười nói: “Chúng ta không muốn lấy kim ngân châu báu, mà lấy được thì bọn quỷ cũng không thả cho đi, biết đường tới đó cũng vô dụng. Chỉ may ở chỗ tìm được thanh bảo kiếm sắc bén phi thường này. Khi giao

đấu chỉ cần dụng nhẹ một cái là có thể chém gãy vũ khí của đối phương”. Nàng nhổ ba sợi tóc, đặt gần lưỡi kiếm rồi tiếp: “Gia gia từng nói, nếu đúng là bảo kiếm thì thổi tóc qua là đứt ngay. Không biết thanh kiếm này có được như thế hay không”? Nàng thổi nhẹ tóc vào lưỡi đoản kiếm, ba sợi tóc lập tức đứt thành sáu đoạn.

Hương Hương công chúa hoan hỉ vỗ tay. Hoắc Thanh Đồng cũng lấy một cái khăn tơ ném lên trời, khi nó từ từ rơi xuống bèn cầm thanh đoản kiếm khê đưa một nhát. Cái khăn lập tức bị cắt làm ba khúc.

Trương Triệu Trọng và Quan Đông tam ma cùng ồ lên thán phục. Đã là người học võ mà nhìn thấy vũ khí lợi hại như thế, chúng không khỏi thèm thuồng đến đỏ mắt, người nóng ran lên.

Trần Gia Lạc thở dài nói: “Kiếm tuy sắc bén, nhưng không thể giết nhiều sói như vậy. Thật là uổng phí cho thanh bảo kiếm này”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Trong giấy đã nói rõ, tòa thành cổ này được kiến trúc tựa vào một đỉnh núi cao, trắng như ngọc. Tính ra thì đỉnh núi đó cách đây không xa, lẽ ra có thể nhìn thấy. Thế mà nhìn mãi không thấy, thật là không sao hiểu nổi”.

Hương Hương công chúa nói: “Tỉ tỉ không cần suy nghĩ những chuyện rườm rà đó. Dù tìm thấy ngọn núi đó thì có ích gì”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Nếu tìm được, chúng ta có thể trốn vào cổ thành. Trong cổ thành nhất định phải có nhà cửa. Có nhà cửa thì có chỗ để tránh bầy sói, chắc chắn tốt hơn ở đây rất nhiều”.

Trần Gia Lạc kêu lớn: “Đúng thế”! Chàng lập tức nhảy trở lên lưng ngựa, đứng chăm chú nhìn về phía Tây, nhưng chỉ thấy cả bầu trời trắng xóa, chẳng có bóng dáng ngọn núi nào.

Trương Triệu Trọng thấy ba người nói chuyện mãi không thôi, lắng tai mà không nghe được chữ nào. Hắn thấy Trần Gia Lạc hai lần trèo lên lưng ngựa mà đứng, lại càng không hiểu chàng làm trò quỷ quái gì. Bốn người bọn chúng cũng đang bàn cách thoát khỏi vòng vây của bầy sói, nhưng không có kết quả.

Hương Hương công chúa lấy lương khô ra, chia cho mọi người cùng ăn. Lúc này nàng mới nghĩ đến con nai nhỏ mà mình bắt về nuôi, không biết có ai cho nó ăn no hay không. Nàng ngẩng đầu lên nhìn về phía chân trời, đột nhiên kêu lên: “Tỉ tỉ! Tỉ tỉ xem kìa”!

Hoắc Thanh Đồng nhìn theo tay nàng chỉ, thấy một chấm đen hoàn toàn không động đậy, bèn hỏi: “Cái gì vậy”?

Hương Hương công chúa nói: “Một con chim ưng. Muội thấy nó bay từ hướng này tới chỗ đó, không hiểu sao lại đột nhiên dừng lại giữa lưng chừng trời, không động đậy chút nào”.

Hoắc Thanh Đồng hỏi: “Hay là muối muối hoa mắt rồi?”

Hương Hương công chúa quả quyết lắc đầu: “Không phải đâu! Muội nhìn thấy rõ ràng con chim ưng bay tới chỗ đó”.

Trần Gia Lạc nói: “Nếu không phải chim ưng thì chấm đen đó là gì? Còn nếu là chim ưng, thì sao nó không động dậy? Thật là chuyện lạ”.

Ba người nhìn một lúc, chấm đen đó đột nhiên chuyển động, càng đến gần càng thấy lớn hơn, đúng là một con chim ưng. Chỉ chốc lát là nó bay ngang đầu họ. Hương Hương công chúa đưa tay vuốt lại mái tóc vừa bị gió thổi tung lên.

Trần Gia Lạc nhìn bàn tay trắng muốt của nàng lướt qua bộ y phục màu trắng, không hiểu tay trắng hơn hay áo trắng hơn. Chàng đột nhiên tỉnh ngộ, nói với Hoắc Thanh Đồng: “Muội nhìn tay cô ấy mà xem”.

Hoắc Thanh Đồng nhìn, không hiểu gì nhưng cũng nói: “Kha Tư Lệ! Tay của muội thật là đẹp”. Hương Hương công chúa mỉm cười.

Trần Gia Lạc cười thành tiếng: “Tay của Kha Tư Lệ đương nhiên là đẹp rồi. Nhưng muội có để ý không, vì tay của cô ấy rất trắng nên khi để trước áo trắng thì hoàn toàn không thể phân biệt được chỗ nào là tay, chỗ nào là áo”.

Hoắc Thanh Đồng khẽ “À” một tiếng, mặt vẫn ngơ ngác. Hương Hương công chúa nghe hai người tán dương bàn tay của mình, không khỏi mắc cỡ bèn cúi mặt xuống mà lắng nghe.

Trần Gia Lạc tiếp: “Con chim ưng đó đã đậu trên đỉnh của một ngọn núi màu trắng”.

Hoắc Thanh Đồng khẽ la lên: “Không sai! Bầu trời ở hướng đó trắng như sữa dê vậy. Nhất định đỉnh núi cũng có màu như thế, nhìn từ xa không thể nào phân biệt được”.

Trần Gia Lạc cười: “Đúng vậy. Còn con chim ưng màu đen, nên chúng ta mới nhìn thấy nó dễ dàng”.

Hương Hương công chúa bây giờ mới hiểu là hai người đang thảo luận về ngôi cổ thành, bèn hỏi: “Làm sao chúng ta đi tới đó được”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Phải suy nghĩ đã”. Nàng lại lấy tờ giấy ra xem một lúc, ngẫm nghĩ rồi nói: “Đợi mặt trời ngả về hướng Tây, nếu thật sự ở đó có một ngọn núi cao thì chắc chắn phải có bóng nghiêng dưới đất. Khi ấy sẽ tính được ngôi thành cổ đó cách đây bao xa”.

Trần Gia Lạc nói: “Đừng để lộ chút manh mối nào, kéo bọn khốn này đoán được ý đồ của chúng ta”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Không sai! Chúng ta giả vờ bàn luận về con sói chết này đi”.

Trần Gia Lạc lúi tới một cái xác sói lớn. Ba người quây quanh nói chuyện,

không ngớt chỉ trở con sói chết. Họ nhổ một cộng lông sói lên để quan sát tỉ mỉ, rồi cạy miệng sói ra để xem hàm răng của nó.

Mặt trời từ từ nghiêng xuống. Ở phía Tây của sa mạc quả nhiên đã xuất hiện một bóng đen. Bóng đen này càng lúc càng dài ra, giống như một người khổng lồ đang nằm trên mặt cát vậy.

Ba người nhìn thấy đều mừng rỡ vô cùng. Hoắc Thanh Đồng vẽ dưới đất một loạt hình tròn, hình vuông, hình tam giác để tính toán, rồi kết luận: “Từ đây tới chân núi đó khoảng hai mươi hai mốt dặm”. Nàng vừa nói vừa lật ngửa con sói chết ra.

Trần Gia Lạc cầm một cái chân sói lên, sờ vào móng vuốt bén nhọn của nó rồi nói: “Nếu ba người chúng ta có một con ngựa nữa, cộng thêm con ngựa trắng này thì có thể chạy gấp một hơi hai mươi mấy dặm”.

Hoắc Thanh Đồng bảo: “Huynh cố nghĩ cách để chúng tự ý thả chúng ta ra ngoài”.

Trần Gia Lạc gật đầu: “Được! Để ta thử xem”. Sau đó chàng tiện tay dùng thanh đoản kiếm mổ bụng con sói chết ra.

Trương Triệu Trọng và Quan Đông tam ma thấy họ cứ lật qua lật lại xem xét tỉ mỉ cái xác sói, lại không ngừng nói chuyện bằng tiếng Hồi ra vẻ buồn rầu. Trương Triệu Trọng sinh nghi, bước tới hỏi: “Con sói này có gì lạ đâu? Trần đương gia! Các vị đang bàn bạc nghi lễ an táng nó đấy ư?”

Trần Gia Lạc lập tức nảy ra một ý, bèn đáp: “Chúng ta đang bàn bạc cách thoát hiểm. Huynh xem, trong bụng con sói này chẳng còn thứ gì cả”.

Trương Triệu Trọng nói: “Dĩ nhiên là nó đói quá rồi, nên quyết ăn thịt chúng ta”.

Quan Đông tam ma nghe vậy cũng phải suy nghĩ. Kha Hợp Đài nói: “Lần trước gặp bầy sói, chúng ta leo lên cây mà trốn. Bầy sói chỉ quần quanh gốc cây mấy vòng rồi bỏ đi ngay. Lần này chúng kiên nhẫn hơn nhiều, bao vây chúng ta mãi không chịu buông tha”.

Tất Nhất Lôi nói: “Lần trước may mà có con lạc đà dụ lũ sói đi. Bây giờ thì chắc bầy sói đã ăn sạch sẽ dã thú trong vòng vài trăm dặm rồi, chỉ còn mấy người chúng ta mà thôi”.

Trần Gia Lạc nói: “Bụng sói đã trống rỗng đến như thế này, phát hiện ra thứ gì nhét vào bụng được thì nhất định chúng không chịu bỏ qua”.

Trương Triệu Trọng hỏi: “Huynh nghiên cứu con sói chết cả nửa ngày, chỉ phát hiện ra lý thuyết đó thôi sao?”

Trần Gia Lạc cười: “Muốn rời khỏi nơi nguy hiểm này, phải dựa vào lý thuyết đó”.

Quan Đông tam ma lập tức bật dậy, tới gần để nghe. Trương Triệu Trọng hỏi:

“Trần đương gia có biện pháp gì”?

Trần Gia Lạc đáp: “Chúng ta đang bị vây ở đây, hễ đốt hết củi là phải đi lấy thêm. Nhưng rốt cuộc cũng có lúc không còn củi để lấy. Lúc đó bảy người chúng ta cùng lúc bỏ mạng phải không”? Trương Triệu Trọng và Quan Đông tam ma đều gật đầu.

Trần Gia Lạc lại tiếp: “Người học võ chúng ta hễ mở miệng là tự khoe hành hiệp trượng nghĩa, liều mạng cứu người. Lúc này bảy người lâm nguy ở đây, chỉ cần một người chịu liều mạng vì bằng hữu là được. Bầy sói thấy lửa không dám nhảy vào, nhưng khi thấy có người cưỡi ngựa chạy ra, nhất định sẽ đuổi theo. Người đó dụ bầy sói đi càng xa càng tốt, sáu người còn lại sẽ thoát thân”.

Trương Triệu Trọng hỏi: “Thế thì người đó sẽ ra sao”?

Trần Gia Lạc đáp: “Nếu người đó may mắn gặp được quân Thanh hay quân Hồi thì có thể thoát nạn. Nếu không thoát thì coi như chết vì cứu người, đỡ uống phí hơn chết chung với mọi người ở đây”.

Tất Nhất Lôi nói: “Biện pháp này rất tốt. Nhưng bây giờ ai sẽ dụ bầy sói rời khỏi đây? Người đó chết chắc, không thể nào sống được”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Các vị có cao kiến gì không”?

Tất Nhất Lôi im lặng. Kha Hợp Đài nói: “Tốt nhất là bốc thăm, trúng ai thì người đó đi”.

Trương Triệu Trọng cũng nghĩ là ngoài cách này ra không còn cách nào khác. Nghe Kha Hợp Đài đề nghị bốc thăm, hấn chợt nghĩ ra cách ăn gian, liền nói: “Được! Chúng ta bốc thăm đi”.

Trần Gia Lạc đã định tình nguyện xông ra cùng tử muội Hoắc Thanh Đồng. Nhưng nghe chúng đề nghị bốc thăm, nếu mình tình nguyện sẽ bị nghi ngờ, bèn nói: “Thế thì năm người chúng ta bốc thăm đi, miễn cho hai vị cô nương”.

Cố Kim Tiêu hỏi: “Nam nữ gì cũng là người, sao lại miễn cho hai người đó”?

Kha Hợp Đài đồng dạc nói: “Nam tử hán đại trượng phu không bảo vệ được hai vị cô nương là xấu hổ muôn phần rồi, còn muốn họ hy sinh cứu mình khỏi thảm cảnh hay sao? Ta thà chết trong miệng sói đói còn hơn. Nếu không, có giữ được mạng thì suốt đời cũng bị bằng hữu giang hồ khinh miệt”.

Tất Nhất Lôi lại nói: “Tuy nam nữ có khác, nhưng nam nhân cũng là một mạng, nữ nhân cũng là một mạng. Không bốc thăm thì thôi, nếu bốc thăm thì mọi người đều phải bốc”. Hấn nghĩ: “Có thêm hai người bốc thăm, thì phần rủi ro rơi trúng mình sẽ giảm đi rất nhiều”.

Cố Kim Tiêu đối với Hoắc Thanh Đồng vừa thêm vừa hận, nghĩ bụng: “Người đẹp như thế này mà đại gia không ôm được vào tay, thà để sói ăn thịt còn hơn để người khác ôm”.

Thế là mọi người nhìn Trương Triệu Trọng để nghe ý kiến. Trương Triệu

Trọng đã tính được kế, biết chắc không trúng phải mình, bèn nghĩ: “Hai mỹ nhân này nên giữ lại. Một cô thì hoàng thượng cần, còn cô kia chẳng lẽ mình không đoạt được hay sao”? Hắn bèn nói rất ngang tàng: “Đại trượng phu thà mất mạng chứ không chịu mất danh. Ta là nam tử hán lừng danh thiên hạ, lẽ nào chịu để nữ nhân liều mạng cứu mình”?

Hai người Tất, Cố nghe hắn nói lời khảng khái, bèn không tranh cãi nữa. Cố Kim Tiêu nói: “Được! Thế thì coi như hai cô này may mắn”.

Tất Nhất Lôi nói: “Để ta làm que để bốc thăm”. Hắn cúi xuống định bẻ mấy cành cây.

Trương Triệu Trọng nói: “Dùng cành cây thì dễ làm dấu, dùng tiền đồng tốt hơn”. Hắn lấy trong bọc ra mười mấy đồng tiền, chọn năm đồng lớn nhỏ bằng nhau, những đồng khác cất lại vào bọc, rồi nói: “Đây có bốn đồng Ung Chính thông bảo, một đồng Thuận Trị thông bảo. Các vị hãy xem, tất cả đều to nhỏ như nhau cả”.

Tất Nhất Lôi kiểm tra từng đồng một, thấy không có gì đáng nghi ngờ. Hắn bèn nói: “Vậy ai bốc trúng đồng Thuận Trị thông bảo thì người đó phải đi ra ngoài dụ bầy sói”.

Trương Triệu Trọng gật đầu: “Đúng là như vậy. Tất đại ca! Huynh giấu tiền đi”. Tất Nhất Lôi liền bỏ năm đồng tiền đó vào túi của mình.

Trương Triệu Trọng hỏi: “Ai muốn bốc trước”? Hắn đưa mắt nhìn Cố Kim Tiêu, thấy tay hắn run bần bật, bèn mỉm cười nói: “Cố huynh đừng sợ. Sống chết có mạng, phú quý do trời. Để ta bốc trước cho”.

Hắn thò tay vào túi Tất Nhất Lôi, ngón tay vừa sờ là biết ngay dày mỏng, lấy ra một đồng Ung Chính thông bảo, mỉm cười nói: “Tiếc là ta không có cơ hội để làm anh hùng”. Rồi hắn xòe tay ra cho bốn người xem.

Thì ra bốn đồng Ung Chính tuy kích cỡ to nhỏ giống hệt tiền Thuận Trị, nhưng đúc vào năm cuối đời Ung Chính, sau đời Thuận Trị tới sáu bảy chục năm. Tiền Thuận Trị lưu hành trong dân gian lâu ngày, bị mòn nhiều hơn, dĩ nhiên mỏng hơn một chút. Chênh lệch chút đỉnh người thường khó mà phát hiện, nhưng khi Trương Triệu Trọng luyện Phù Dung Kim Châm trên núi Võ Đang, hắn đã luyện qua Kim tiền tiêu. Để vận kinh chính xác khi phóng Kim tiền tiêu thì phải biết rất rõ độ nặng nhẹ lớn nhỏ của đồng tiền. Vì thế tay hắn sờ đồng tiền đã quen lắm rồi, chỉ cần chạm đầu ngón tay vào là phân biệt được ngay.

Sau đó Trần Gia Lạc bốc thăm. Chàng chỉ muốn bốc được đồng Thuận Trị để dẫn hai cô gái thoát thân, nhưng không nghĩ đến đồng tiền dày mỏng khác nhau nên bốc bừa trúng một đồng Ung Chính thông bảo.

Trương Triệu Trọng gọi: “Cố huynh bốc đi”.

Cố Kim Tiêu xách cây hổ xoa lên khuỷu loảng xoảng, lớn tiếng nói: “Vậy thì

một trong ba huynh đệ chúng ta phải bốc trúng Thuận Trị thông bảo rồi. Chắc chắn là có chuyện gian dối”.

Trương Triệu Trọng nói: “Mọi người đều trông vào số phận, làm gì có chuyện ăn gian”?

Cố Kim Tiêu quát: “Tiền là tiền của người, người bốc thăm đầu tiên cũng là người. Ai mà tin được người chưa đánh dấu mấy đồng tiền đó”?

Trương Triệu Trọng tái mặt lại nói: “Vậy thì lấy tiền của người ra đi, mọi người bốc thăm lần nữa”.

Cố Kim Tiêu nói: “Mỗi người lấy ra một đồng, vậy thì không ai oán trách được ai”.

Trương Triệu Trọng nói: “Được! Chết thì chết! Làm gì có loại nam tử hán đại trượng phu nhát gan sợ chết”?

Tất Nhất Lôi lấy ba đồng tiền còn lại ra trả cho Trương Triệu Trọng, rồi cho tay vào túi lấy thêm một đồng Ung Chính thông bảo. Hai người Cố và Kha lấy tiền ra, toàn là tiền Ung Chính. Lúc này cách đời Ung Chính không xa lắm, tiền Ung Chính phổ biến hơn tiền Thuận Trị rất nhiều.

Trần Gia Lạc nói: “Ta không mang theo tiền đồng, dùng tiền của Trương huynh cũng được”.

Trương Triệu Trọng nói: “Quả nhiên Trần đương gia khí khái khác người. Thế là có đủ bốn đồng tiền Ung Chính thông bảo rồi, Thuận Trị thông bảo thì dùng đồng này đi. Cố lão huynh thấy có được không”?

Cố Kim Tiêu giận dữ nói: “Không dùng Thuận Trị thông bảo. Trên đồng tiền có chữ Thuận Trị, Ung Chính khác nhau, sờ vào là biết”.

Thật ra chỉ dùng đầu ngón tay sờ trong khoảnh khắc mà phân biệt mấy chữ nhỏ xíu trên đồng tiền không phải là dễ. Cố Kim Tiêu biết vậy nhưng vẫn nghi ngờ, bèn đề nghị: “Trong tay Trương huynh có một đồng Ung Chính đúc bằng đồng trắng, còn bốn đồng kia bằng đồng vàng. Vậy ai bắt được đồng tiền trắng sẽ đi dụ sói”.

Trương Triệu Trọng ngẩn ra một chút, rồi mỉm cười nói: “Cứ theo ý kiến của huynh. Chỉ sợ vẫn là huynh phải đi nuôi sói”. Họ Trương khẽ vận kinh vào ngón tay, uốn đồng tiền màu trắng hơi cong một chút, rồi trộn chung vào bốn đồng màu vàng.

Cố Kim Tiêu giận dữ nói: “Nếu hai chúng ta đều không trúng thăm, chắc sẽ phải đánh nhau một trận”.

Trương Triệu Trọng đáp: “Đương nhiên ta sẽ đón tiếp huynh”. Hắn bỏ năm đồng tiền đó vào túi của Kha Hợp Đài, lại nói: “Ba người các vị lấy trước đi, sau đó đến ta, rồi cuối cùng là Trần đương gia. Vậy thì không sợ gian dối nữa chứ”?

Hắn nghĩ thầm: “Dù phải chọn một trong hai đồng tiền, ta vẫn chắc chắn bốc

được đồng vàng. Thằng lỏi họ Trần tính khí kiêu ngạo, nhất định không giành bốc trước mình”.

Họ Trương đề nghị như thế, dĩ nhiên Quan Đông tam ma không phản bác gì nữa. Tất Nhất Lôi bảo: “Lão Tứ! Người bốc trước đi”.

Kha Hợp Đài cũng nói: “Lão Đại! Huynh bốc trước đi”.

Trương Triệu Trọng mỉm cười nói: “Bốc trước bốc sau cũng vậy thôi, hoàn toàn không có gì khác biệt”.

Thấy trong thời điểm sống chết mà Trương Triệu Trọng vẫn vô cùng trấn tĩnh, cười nói tự nhiên, Quan Đông tam ma không khỏi thán phục dũng khí của hắn.

Kha Hợp Đài thò tay vào túi. Hoắc Thanh Đồng đột nhiên dùng tiếng Mông Cổ kêu lên: “Đừng lấy cái bị cong”.

Kha Hợp Đài ngẩn ra một chút, sờ tới đồng đầu tiên thì đúng là hơi cong, bèn chọn một đồng khác. Khi y lấy ra xem thì đúng là một đồng tiền màu vàng.

Thì ra trong lúc năm người bàn bạc bốc thăm, Hoắc Thanh Đồng đứng bên bình tĩnh xem xét, đã thấy Trương Triệu Trọng vận nội lực bẻ cong đồng tiền. Nàng thấy trong Quan Đông tam ma thì Kha Hợp Đài là người đáng hoàng nhất. Trước đây Cố Kim Tiêu bắt được nàng toan cưỡng hiếp, Kha Hợp Đài đã từng ra sức cản trở. Phen này cũng chính y cắt đứt dây trói cho nàng. Vì thế nàng dùng tiếng Mông Cổ báo cho Kha Hợp Đài biết để trả ơn.

Người thứ hai bốc thăm là Cố Kim Tiêu. Kha Hợp Đài dùng tiếng lóng của hắc đạo ở Quan Đông mà nói: “Đừng có xoay vòng”!

Câu này có nghĩa là “Đừng lấy cái bị cong”! Cố Kim Tiêu và Tất Nhất Lôi giận dữ liếc nhìn Trương Triệu Trọng, thầm nghĩ: “Quả nhiên tên này đã giở trò”! Hai người đã biết bí mật bên trong, đương nhiên đều chọn được đồng vàng.

Trần Gia Lạc và Trương Triệu Trọng nghe Hoắc Thanh Đồng nói tiếng Mông Cổ, rồi lại nghe Kha Hợp Đài nói tiếng lóng, đều chẳng hiểu gì. Trên mặt cả hai đều lộ vẻ nghi hoặc. Trần Gia Lạc nhìn Hoắc Thanh Đồng ra ý hỏi, Hương Hương công chúa bèn nói: “Đừng lấy cái bị cong”.

Hoắc Thanh Đồng cũng dùng tiếng Hồi mà nói: “Đồng tiền màu trắng đã bị tên này uốn cong rồi”.

Trần Gia Lạc nghĩ: “Chúng ta đang tìm kế để rời khỏi đây. Bây giờ đến phiên tên gian tặc này bốc thăm, nhất định hắn sẽ chọn đồng màu vàng không bị bẻ cong, để lại đồng trắng cho ta. Ta không chối được, phải ra ngoài dụ bầy sói, hai tử muội đòi đi theo. Vậy là chúng ta bị ép phải đi, chúng nhất định không nghi ngờ”.

Trương Triệu Trọng thì nghĩ: “Phen này người phải làm thức ăn cho bầy sói rồi. Chết đừng trách ta nhé”! Hắn thò tay vào túi Kha Hợp Đài.

Trần Gia Lạc đột nhiên thấy Cố Kim Tiêu giương mắt lên nhìn Hoắc Thanh Đồng đầy vẻ thèm thuồng. Chàng chợt nghĩ: “Nhất định chúng sẽ dùng vũ lực giữ

lại, không để hai cô này đi theo ta. Thế thì hồng bét”!

Tay của Trương Triệu Trọng đã thò vào trong túi, Trần Gia Lạc không còn thời gian để suy nghĩ nữa, vội kêu lên: “Trương huynh lấy đồng cong đi! Đồng không cong để lại cho ta”.

Trương Triệu Trọng giật mình rút tay về, hỏi: “Cái quái gì mà cong với không cong”?

Trần Gia Lạc nói: “Trong túi còn hai đồng tiền, một đồng đã bị huynh bẻ cong. Ta muốn lấy đồng không cong”. Chàng vừa nói vừa đưa tay vào túi của Kha Hợp Đài lấy đồng vàng ra, mỉm cười nói: “Huynh tự làm tự chịu, giữ lại đồng tiền màu trắng đó cho mình đi”.

Sắc mặt của Trương Triệu Trọng thay đổi hẳn, lập tức tuốt trường kiếm ra khỏi vỏ, hét lên: “Vừa rồi đã nói là ta bốc thăm trước, sao ngươi lại tranh giành”? Hấn ra chiêu Xuân Phong Phất Liễu đâm vào cổ Trần Gia Lạc.

Trần Gia Lạc cúi xuống tránh, đưa hai ngón tay ra điểm vào huyệt Thiên Đỉnh trên cổ hấn. Trương Triệu Trọng không thêm lùi tránh, trở kiếm lại lướt một đường, ra chiêu Tà Dương Nhất Mạt chém vào ngón tay Trần Gia Lạc. Trần Gia Lạc cũng không tránh né mà xoay ngược cổ tay lại, ngón út và ngón cái đã âm thầm kẹp lấy thanh đoản kiếm đưa ra. “Keng” một tiếng, trường kiếm của Trương Triệu Trọng gãy làm đôi, đoản kiếm tiện đà lướt về phía trước.

Trương Triệu Trọng thấy ánh tử quang nhoáng lên, hàn khí nặng nề ép tới mặt mình. Hấn gặp nguy, nhưng đánh liều trong chỗ nguy mà tìm thắng, vung năm ngón tay ra chụp tới cặp mắt Trần Gia Lạc. Chiêu này lợi hại vô cùng, Trần Gia Lạc vội đưa cánh tay trái ra đỡ, đoản kiếm chậm lại một chút. Thế là Trương Triệu Trọng thoát thân, vội tung người nhảy lùi ra sau ba bước.

Quan Đông tam ma và Hoắc Thanh Đồng thấy hai người này xuất thủ nhanh như điện chớp, chiêu nào cũng suýt trúng không thể chen thêm sợi tóc, không khỏi vừa thán phục vừa kinh hãi.

Trần Gia Lạc thừa thắng xông lên, nhảy xổ tới. Trương Triệu Trọng tay không binh khí, đột nhiên ném nửa cây trường kiếm về phía Hoắc Thanh Đồng. Trần Gia Lạc sợ nàng đang bệnh không có sức tránh né, bèn bay tới như tên bắn trước mặt nàng, đưa tay vỗ vào chuôi kiếm một cái. Nửa cây trường kiếm lập tức rơi xuống đất.

Nào ngờ đây là kế dương đông kích tây. Dụ được Trần Gia Lạc nhảy đến chỗ Hoắc Thanh Đồng, Trương Triệu Trọng lập tức tung người đến bên Hương Hương công chúa, túm lấy hai tay nàng rồi quay mặt lại hét lên: “Ra ngay”!

Trần Gia Lạc ngẩn ra, dừng chân lại. Trương Triệu Trọng lại quát: “Ngươi mà không đi thì ta phải quăng cô gái này ra nuôi bầy sói”. Hấn xách Hương Hương công chúa lên quơ một vòng trên không trung, chỉ cần buông tay là nàng lập tức bay ra khỏi vòng lửa.

Biến diễn quá bất ngờ, Trần Gia Lạc cảm thấy một luồng máu nóng từ giữa ngực trôi lên, tâm trí rối loạn, mất hết chủ ý. Trương Triệu Trọng lại la lên: “Người mau mau cưỡi ngựa ra ngoài, dụ bầy sói rời khỏi đây”.

Trần Gia Lạc biết tên gian tặc này độc ác vô cùng, dám nói dám làm. Tình thế đã vậy, chàng chỉ còn cách tháo dây cương buộc con ngựa trắng ra, từ từ trèo lên yên.

Trương Triệu Trọng đưa Hương Hương công chúa lên cao xoay một vòng nữa, hô lớn: “Ta đếm đến ba, nếu người chưa ra khỏi vòng lửa thì ta sẽ quăng nó ra trước. Một... hai... ba”...

Chữ “ba” của hắn vừa ra khỏi miệng, đã thấy hai con ngựa đồng thời phóng ra ngoài vòng lửa.

Thì ra nhân lúc tam ma lo nhìn Trần Gia Lạc và Trương Triệu Trọng, Hoắc Thanh Đồng lén cắt đứt dây cương một con ngựa khác, trèo lên yên, cầm lấy một cành cây đang cháy rồi giục ngựa vọt ra ngoài. Nàng thầm nghĩ: “Huynh ấy vừa liều mạng vì mình, tay không đi vào bầy sói. Bây giờ mình liều mình vì huynh ấy. Không cần đi tới cổ thành làm chi, cứ để bầy sói đói trong sa mạc cắn mình ra thành từng mảnh cho xong chuyện. Mong rằng huynh ấy và Kha Tư Lệ có thể thoát hiểm để tìm được hạnh phúc chung thân”.

Ngay lúc đó, Trần Gia Lạc cũng tung ngựa nhảy ra ngoài vòng lửa. Quan Đông tam ma đồng thanh la lớn. Trần Gia Lạc túm lấy hai con sói đói đang phóng tới trước mặt, xách cổ quăng vào trong. Đùi phải chàng ép sát lên cổ con ngựa trắng, đùi trái nhấn mạnh vào bụng nó. Con ngựa này thật là linh mẫn, bèn quay người lại. Trần Gia Lạc đưa mũi bàn chân khế nhấn lên cổ ngựa, con ngựa trắng liền hí một tiếng dài, co bốn chân lên cao nhảy vào trong thành lửa.

Trong tiếng hét của Trần Gia Lạc, hai con sói đói phóng vào Trương Triệu Trọng. Họ Trương nhìn thấy hai hàm răng nhọn há hốc trước mặt mình, chỉ còn cách để Hương Hương công chúa xuống, đảo người tránh né. Trần Gia Lạc phóng ngay một loạt quân cờ, cúi xuống vươn tay ra ôm lấy hông Hương Hương công chúa. Chàng kẹp hai đùi một cái, con ngựa trắng liền bay trở ra ngoài vòng lửa.

Trương Triệu Trọng dùng cạnh bàn tay chém xuống, đánh gục một con sói rồi nhảy xổ theo Trần Gia Lạc. Trong lúc gấp rút, mấy con cờ vây phát xạ chẳng chính xác gì, đều bị hắn tránh né hết.

Trương Triệu Trọng đuổi dài người bay tới, vừa tránh ám khí vừa tấn công địch thủ. Tay trái hắn chụp được cái đuôi con ngựa trắng, dùng sức định kéo nó lùi trở lại. Nhưng thân thể hắn đang lơ lửng trên không, không có chỗ tựa để vận kình. Còn con ngựa trắng lại khỏe vô cùng, cứ phi tới trước, kéo theo hắn ra khỏi vòng lửa.

Đôi chân Trương Triệu Trọng đang ở trên cao, vẫn có thể xoay trở được. Hắn định nhảy lên lưng ngựa rồi sẽ ra tay đoạt lấy Hương Hương công chúa, nhưng đột

nhiên cảm thấy một luồng gió thổi tới sau lưng. Biết là có chuyện, hấn lập tức thay đổi tư thế, lộn thêm một vòng. Trần Gia Lạc cầm đoản kiếm đâm vào lưng hấn, tưởng là chắc chắn thành công, nào ngờ võ công tên này trên cả tuyết vời, đang ở trên không mà trong chớp nhoáng vẫn quay người lại được. Sau đó chàng thấy hấn đạp nhẹ lên đầu một con sói, nhảy trở lại vào trong vòng lửa.

Hoắc Thanh Đồng tay vung ngọn đuốc đã chạy vào giữa bầy sói từ lâu, Trần Gia Lạc vội giục ngựa đuổi theo. Nhiều con sói phóng tới cản đường, nhưng không bị đoản kiếm đâm trúng yết hầu thì cũng bị xẻo mất phần mõm. Thanh bảo kiếm đó cắt xương ngọt như cắt rau, bén không thể tả.

Hai con ngựa chỉ trong chốc lát đã chạy ra khỏi vòng vây, nhanh chóng phi về hướng Tây. Bầy sói không chịu buông tha, kéo nhau rượt theo sau. Ngựa chạy nhanh hơn sói rất nhiều, chớp nhoáng đã bỏ bầy sói lại sau mấy dặm. Muốn chạy khỏi vòng vây của bầy sói không phải là chuyện khó, mà khó là ở chỗ không thoát khỏi sự truy đuổi ngày đêm không ngừng nghỉ của chúng.

Ba người tạm thời thoát hiểm, xuống ngựa nghỉ ngơi một chút. Hoan hỉ không nén nổi, cả ba bất giác ôm chầm lấy nhau. Mặt Hoắc Thanh Đồng chợt đỏ lên, nàng khẽ đẩy cánh tay Trần Gia Lạc ra rồi lên ngựa chạy tiếp về hướng Tây.

Hai ngựa ba người đi không bao lâu thì mặt cát dần dần có nhiều tảng đá, đường đi khúc khuỷu hơn. Ngẩng mặt nhìn lên thấy ngọn núi đó không xa lắm, nhưng đi trên mặt đất thì cứ vòng vèo, mãi đến trời tối vẫn còn thấy đỉnh núi màu trắng dựng đứng trước mặt. Hoắc Thanh Đồng nói: “Mặt thư viết là cổ thành được kiến trúc xung quanh ngọn núi ngọc. Từ đây đến đó chắc không tới mười dặm”.

Ba người xuống ngựa nghỉ ngơi, lấy nước cho ngựa uống. Trần Gia Lạc không ngớt vuốt ve bờm con ngựa trắng, thầm nghĩ: “Nếu không nhờ thần lực của con tuần mã này, dù mình chạy được ra ngoài thì Hương Hương công chúa vẫn còn trong tay bọn gian tặc. Thế thì mình nhất định phải quay trở về vòng lửa”.

Hoắc Thanh Đồng lại nghĩ tới lúc ôm Trần Gia Lạc vừa rồi, mặt đỏ ửng lên. Bây giờ tình thế khả quan hơn, dĩ nhiên nàng không tính tới chuyện liều chết báo ơn như vừa rồi nữa.

Nghỉ ngơi chốc lát, sức ngựa hồi phục, xa xa đã nghe tiếng sói tru. Trần Gia Lạc nói: “Đi thôi”! rồi nhảy lên lưng con ngựa kia. Hoắc Thanh Đồng nhìn chàng một cái là hiểu ý ngay, bèn cưỡi chung con ngựa trắng với muội muội, tiếp tục đi về hướng Tây.

Đêm lạnh, trăng trong như nước, ngọn núi trắng nhìn như một khối ngọc không chút tì vết. Hương Hương công chúa ngẩng lên nhìn, nói với Hoắc Thanh Đồng: “Muội đoán là trên đỉnh núi này phải có thần tiên. Tỉ tỉ có nghĩ như vậy hay không”?

Hoắc Thanh Đồng tay phải cầm dây cương, tay trái ôm muội muội, mỉm cười nói: “Chúng ta cứ đi xem thử. Không biết là tiên nam hay tiên nữ đây”?

Cười đùa một lúc, bóng núi đã đổ trên người họ. Ba người ngẩng nhìn đỉnh núi, đột nhiên nảy sinh lòng tôn kính thiên nhiên. Trần Gia Lạc nghĩ: “Người xưa có câu Cao sơn ngưỡng chỉ. Ba người chúng ta vừa gặp đại nạn mà không chết, lúc này nhìn núi non hùng vĩ còn thấy đẹp hơn nhiều”.

Nhìn thì tưởng chỉ đưa tay ra là sờ được đỉnh núi, nhưng mấy dặm đường cuối cùng lại gồ ghề rất khó đi. Địa thế ở đây khác hẳn những nơi khác trong vùng sa mạc, giữa bãi cát vàng có lẫn những tảng đá nhô lên. Nhiều chỗ đá nhọn lồm chồm, ngựa cũng khó bước.

Đi mấy dặm nữa thì con đường bỗng rẽ về bên trái, nhưng chia thành năm ngã, không biết rẽ ngã nào mới là đường đúng. Trần Gia Lạc nói: “Phức tạp thế này, chẳng trách người ta phải lạc đường”.

Hoắc Thanh Đồng lấy tờ giấy ra soi dưới ánh trăng, xem một lúc rồi nói: “Trong mật thư có viết, muốn đến cổ thành thì phải theo đường Tả tam hữu nhị”.

Trần Gia Lạc ngạc nhiên hỏi: “Thế nào là Tả tam hữu nhị? Trái ba phải hai nghĩa là gì”?

Hoắc Thanh Đồng lắc đầu: “Trong giấy không nói rõ”.

Đột nhiên nghe tiếng cả ngàn cả vạn con sói cùng tru thê thảm. Tiếng tru kéo dài mãi không dứt, nghe bi ai cực độ. Ba người đều dựng tóc gáy lên.

Hương Hương công chúa hỏi: “Chúng kêu gào thảm thiết như thế, không biết là vì lý do gì”?

Trần Gia Lạc mỉm cười đáp: “Chắc chúng đang đói bụng, mà không có ai cho ăn”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Đã gần giờ Tý rồi, bây giờ dừng lại để hủ trắng. Lát nữa chúng ngừng kêu, nhất định lại điên cuồng đuổi tiếp. Chúng ta phải nhanh chóng tìm đường đi vào”.

Trần Gia Lạc nói: “Năm con đường ở đây đều rẽ về bên trái. Mật thư viết là Tả tam hữu nhị, vậy chúng ta thử đi đường thứ ba”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Giả tử phía trước là đường cụt thì lùi lại không kịp nữa”.

Trần Gia Lạc nói: “Thế thì ba người chúng ta chết chung một chỗ”.

Hương Hương công chúa nói: “Hay quá! Tử tử, chúng ta đi thôi”.

Hoắc Thanh Đồng nghe “ba người chết chung một chỗ”, trước ngực cảm thấy ầm ập, nhưng khéo mắt bỗng hơi ướm. Nàng kéo cương ngựa, quay đầu đi vào con đường thứ ba.

Con đường này càng đi vào sâu lại càng dốc lên, hai bên là vách đá dựng đứng, hiển nhiên do nhân công đẽo núi mà thành. Một lúc sau, bên phải lại xuất hiện ba ngã rẽ. Hoắc Thanh Đồng cả mừng nói: “Thoát rồi”!

Tinh thần ba người phấn chấn hẳn lên, thúc ngựa đi vào con đường thứ hai. Nhất định rất nhiều năm không ai qua lại đường này, có chỗ cỏ mọc lút đầu người, có chỗ hoàn toàn bị cát che khuất. Ba người phải xuống ngựa để kéo hai con ngựa vượt qua những đồng cát cao. Trần Gia Lạc tiện tay khuôn mấy tảng đá để trên đồng cát, cho bầy sói khó theo một chút.

Sau một dặm, bên trái phía trước lại có năm ngã rẽ. Hương Hương công chúa đột nhiên kinh hãi kêu lên: “Có một đồng xương kia”!

Trần Gia Lạc xuống ngựa quan sát, thấy rõ là hài cốt của một người và một con lạc đà. Chàng thở dài nói: “Người này nhất định là bị lạc đường, không tìm được lối ra nên bỏ xác lại đây”.

Ba người lại theo con đường thứ ba đi vào. Đường càng dốc hơn nữa, như một tia sáng soi từ trên trời xuống. Không khí nơi đây âm u lạnh lẽo. Bên đường lại có một đồng xương trắng, giữa mớ xương có ánh sáng lấp lánh, thì ra là rất nhiều châu ngọc. Hoắc Thanh Đồng nói: “Người này đã lấy được châu báu rồi, nhưng không thể thoát ra ngoài”.

Trần Gia Lạc nói: “Chúng ta đi đúng đường mà vẫn gặp nhiều hài cốt như thế, không biết những con đường khác còn ghê rợn đến thế nào”.

Hương Hương công chúa rùng mình nói: “Khi ra ngoài, chúng ta đừng mang theo châu báu được không?”

Trần Gia Lạc mỉm cười hỏi lại: “Muội sợ bọn quỷ không cho chúng ta đi ra phải không?”

Hương Hương công chúa năn nỉ: “Ca ca hứa với muội đi”.

Trần Gia Lạc nghe âm điệu đầy vẻ dịu dàng, liền đáp: “Nhất định ta không mang theo châu báu đâu. Muội cứ yên tâm”.

Chàng nghĩ, đã có hai mỹ nhân ở bên mình thì tất cả trần châu báu vật trên thế gian dồn lại cũng không bằng được. Đột nhiên chàng cảm thấy hổ thẹn, tự trách: “Sao mình lại nghĩ đến cả hai tử muội”?

Ba người hết lên cao lại xuống thấp, rẽ trái rẽ phải gần trọn một đêm, sắp sáng thì người ngựa đều mệt mỏi. Hoắc Thanh Đồng lên tiếng đề nghị: “Nghỉ một lát đi”!

Trần Gia Lạc nói: “Chúng ta cố tìm được nhà cửa rồi yên tâm mà ngủ cho ngon”. Hoắc Thanh Đồng gật đầu đồng ý.

Đi chẳng bao lâu nữa, đột nhiên thấy phía trước có khoảng trống. Mặt trời của một ngày mới bắt đầu lộ dạng, cảnh tượng đẹp đến không sao tả được. Đỉnh núi bằng bạch ngọc đâm thẳng lên trời, trước đỉnh núi là một dãy cả ngàn gian nhà. Tất cả đều đồ nát cũ kỹ, không còn gian nào hoàn chỉnh, nhưng vẫn thấy được quy mô kiến trúc hùng vĩ, tưởng tượng được thành phố năm xưa rất phồn vinh.

Nhà cửa san sát như bát úp, nhưng lắng tai nghe lại không có chút âm thanh

nào, thậm chí tiếng chim hót tiếng dế kêu cũng không có. Chưa từng gặp phải quang cảnh kỳ lạ và đáng sợ thế này, ba người đều bị không khí tịch mịch làm cho khiếp đảm, thở cũng không dám thở mạnh. Một lát sau Trần Gia Lạc mới giục ngựa đi trước vào thành.

Nơi này cực kỳ khô cằn, hoàn toàn không có cây cỏ. Ba người tiến vào một gian nhà gần nhất. Không biết đã trải qua bao nhiêu năm tháng rồi, nhưng phần lớn đồ đạc trong nhà trông vẫn nguyên vẹn. Hương Hương công chúa thấy dưới nền có một đôi giày hoa của nữ nhân, màu sắc tươi tắn. Nàng khẽ kêu lên một tiếng, định cầm lên để xem. Nào ngờ vừa đụng tay vào, đôi giày lập tức nhũn ra thành bụi, nàng hoảng sợ nhảy vội ra xa.

Trần Gia Lạc nói: “Đây là một thung lũng, bốn bề đều có núi cao vây bọc, nên gió mưa không xâm nhập vào được. Đồ đạc ở đây tuy đã ngàn năm mà vẫn nguyên vẹn như vậy, thật là hiếm thấy”.

Ba người đi dọc đường thấy rất nhiều xương trắng. Dao thương, kiếm kích, ám khí vương vãi lung tung. Trần Gia Lạc nói: “Truyền thuyết thì nói cổ thành bị một trận bão cát chôn vùi, nhưng xem ra không phải thế”.

Hoắc Thanh Đồng gật đầu: “Đúng vậy! Đâu có dấu tích của bão cát? Trông như đã trải qua một trận ác chiến, toàn bộ dân cư trong thành đều bị quân thù giết sạch”.

Hương Hương công chúa nói: “Ngoài thành có cả trăm cả ngàn ngã rẽ, nếu không biết bí quyết để vào thì ai cũng phải lạc đường. Thế thì làm sao quân địch vào đây được”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Nhất định là có gian tế dẫn vào”. Nàng lại vào trong nhà, lấy tờ giấy ra trải lên bàn định xem lại tỉ mỉ. Nào ngờ cái bàn đó đã mục, nhìn thì vẫn nguyên vẹn, nhưng vừa để tay nặng một chút là đổ sập xuống ngay.

Hoắc Thanh Đồng nhặt tờ giấy lên xem một lúc rồi nói: “Nhà cửa ở đây chắc đã hư hỏng hết, không chống đỡ được bấy sỏi ấy đâu”. Trên mặt thư ngoài chữ ra còn có một bản đồ nhỏ. Nàng chỉ vào một điểm trên bản đồ rồi nói: “Ở trung tâm thành phố ký hiệu chỉ chút như vậy, chắc là nơi quan trọng như cung điện hay thành trì gì đó. Nơi đó kiên cố hơn, chúng ta tới đó để tránh bấy sỏi”.

Trần Gia Lạc nói: “Hay lắm”!

Ba người theo đường vẽ trong bản đồ chỉ dẫn mà tiếp tục đi về phía trước. Đường sá quanh quào lại như một mê cung, khiến người ta hoa cả mắt. Nếu không có bản đồ chỉ dẫn thì không sao tìm đến đó được.

Đi khoảng nửa giờ thì đến trung tâm, ba người không khỏi vô cùng thất vọng. Thì ra đó là chân của đỉnh núi ngọc, chẳng có cung điện hay thành trì gì cả.

Ngọc phong nhìn càng gần càng đẹp, trắng như tuyết lại còn sáng lấp lánh, toàn khối thuần khiết tuyệt không tì vết. Thợ ngọc chỉ tìm được một thỏi ngọc nhỏ

là đủ sống sung sướng suốt đời, thế mà ở đây có nguyên một ngọn núi bằng bạch ngọc thế này. Ba người ngẩng đầu nhìn lên, đều thấy lòng thanh thản nhẹ nhõm, mọi lo âu biến hết. Họ đều thầm phục sự kỳ lạ của tạo hóa.

Trong không khí vắng lặng, xa xa bỗng truyền đến tiếng hú của bầy sói. Hương Hương công chúa kinh hãi kêu lên: “Bầy sói đến rồi! Chẳng lẽ chúng cũng có mật thư chỉ đường hay sao”?

Trần Gia Lạc mỉm cười nói: “Mũi sói chính là mật thư chỉ đường cho chúng. Chúng ta đi dọc đường đã để lại mùi, bầy sói đánh hơi mà đuổi thì không bao giờ trật”.

Hoắc Thanh Đồng cũng cười: “Muội thơm tho như thế, đừng nói là sói mà con người cũng có thể tìm theo”...

Nàng nói chưa dứt câu bỗng chỉ tay vào bản đồ, hỏi Trần Gia Lạc: “Huynh xem, đây rõ ràng là ngọn núi, sao trong bản đồ lại vẽ nhiều đường như vậy”?

Trần Gia Lạc hỏi: “Chẳng lẽ bên trong ngọn núi này trống rỗng, có thể đi vào”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Ngoài lý do đó thì không còn nguyên nhân nào khác. Nhưng làm sao mà vào trong ấy được”? Nhìn lại thì thấy có mấy chữ giải thích, nàng bèn dịch ra tiếng Hán: “Muốn vào trong cung thì trèo lên đỉnh cây to, hướng về phía núi thần mà gọi lớn ba lần: “Ai long a ba sinh”.

Hương Hương công chúa hỏi: “Ai long a ba sinh? Nghĩa là gì vậy”?

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Chắc là ám hiệu. Nhưng ở đây đâu có cây lớn nào”? Nàng lại nghe tiếng bầy sói tru vang, liền bảo: “Chúng ta trốn vào trong nhà đi”.

Ba người quay lưng, định tới gian nhà gần nhất. Trần Gia Lạc vừa bước được hai bước thì thấy dưới đất lồi lên một vật gì đó, hình dạng rất kỳ lạ. Cúi xuống nhìn kỹ, thì ra có nhiều rễ cây chằng chéo lên nhau, rõ ràng là một gốc cây rất lớn. Chàng bèn gọi to: “Chắc là cái cây lớn ở đây”.

Hai chị em bước đến nhìn, Hoắc Thanh Đồng nói: “Cái cây lớn khi xưa, bây giờ chỉ còn lại mớ rễ này. Trèo lên ngọn cây mà hô lớn thì cửa cung sẽ mở; vậy cung điện nằm trong ngọn núi. Chẳng lẽ đây là một câu phù chú? Hay là có phép thần tiên”?

Trước nay Hương Hương công chúa vẫn rất tin vào thần tiên, bèn nói: “Dĩ nhiên là có phép tiên”.

Trần Gia Lạc mỉm cười nói: “Nếu trong núi có người nghe ám hiệu mà khởi động cơ quan, dĩ nhiên cửa động sẽ mở”. Chàng kêu lớn ba lần: “Ai long a ba sinh”, dĩ nhiên là không có động tĩnh gì. Mọi người không khỏi bật cười.

Hương Hương công chúa nói: “Đã bao nhiêu năm rồi, chắc người trong núi đã chết hết”. Nàng lại ngẩng đầu nhìn lên ngọn núi rồi nói: “Không chừng cửa động ở ngay trên này. Tỉ tỉ và ca ca thử nhìn xem, tảng đá trên kia không giống như bàn

đạp hay sao”?

Trần Gia Lạc và Hoắc Thanh Đồng nhận ra trên đó có vết tích do người đẻo gọt, đều rất vui mừng. Trần Gia Lạc nói: “Để ta nhảy lên xem thử”.

Chàng cầm cây đoản kiếm, đề khí nhảy lên vách núi. Lên cao được một trượng, chàng lấy kiếm đâm vào vách núi, mượn sức nhảy lên thêm một trượng nữa là đến nơi có thể dừng chân. Hương Hương công chúa và Hoắc Thanh Đồng cùng lên tiếng hoan hô.

Trần Gia Lạc vẫy tay chào hai chị em rồi quay vào quan sát vách núi. Dấu vết của cửa động nhìn rất rõ ràng, nhưng bao nhiêu tang thương biến đổi, cửa động đã bị đất cát nhét chặt lại. Trần Gia Lạc dùng tay trái nắm chặt một tảng ngọc lồi ra trên vách núi, tay phải dùng đoản kiếm khều dần từng mảnh đất đá ở cửa động ra, hất xuống dưới. Chẳng bao lâu, cửa động đã mở ra.

Chàng thò đầu vào nhìn, rồi chui vào trong động, ngồi lấy châu sách trong túi ra, tháo những sợi dây nối lại cho dài, thông xuống phía dưới.

Hoắc Thanh Đồng cột dây vào lưng muội muội, Trần Gia Lạc từ từ kéo lên. Gần đến cửa động, Hương Hương công chúa đột nhiên kinh hãi thét to. Trần Gia Lạc kéo mạnh một cái nhấc nàng lên cạnh mình; tay phải đưa ra quàng ngang hông nàng mà an ủi: “Đừng sợ, đến nơi rồi”.

Hương Hương công chúa vẫn sợ đến tái mặt, la lên: “Sói! Sói”!

Trần Gia Lạc nhìn xuống, bỗng thấy bảy tám con sói dữ đã chạy đến vách núi. Hoắc Thanh Đồng đang huy động thanh trường kiếm cố sức chống cự. Con ngựa trắng hí dài lên, chạy khuất vào những gian nhà của cổ thành.

Trần Gia Lạc gỡ mấy cục đá ở bên cửa động, từ trên cao ném mạnh vào mấy con sói ở gần Hoắc Thanh Đồng khiến chúng chạy loạn lên. Chàng lập tức thông châu sách xuống. Hoắc Thanh Đồng sợ mình mới khỏi bệnh còn yếu, không đủ sức nắm chặt sợi dây, bèn đưa kiếm sang tay trái múa lên chống cự lũ sói, còn tay phải lấy châu sách buộc vào lưng mình. Buộc xong nàng kêu lên: “Được rồi”!

Trần Gia Lạc vận sức giật Hoắc Thanh Đồng bay vọt lên. Hai con sói đói cũng nhảy theo, Hoắc Thanh Đồng vung kiếm chặt đứt đầu một con. Con kia cắn trúng chiếc giày của nàng không chịu nhả, Hương Hương công chúa sợ hãi kêu thét lên. Hoắc Thanh Đồng lơ lửng trên không, co chân để kéo con sói lại gần, múa kiếm chặt đứt đôi con sói. Nửa dưới con sói rớt xuống, nửa trên vẫn cắn chặt chiếc giày, rồi được kéo lên cùng với nàng.

Trần Gia Lạc đỡ nàng ngồi yên, định gỡ nửa con sói ra, nhưng không gỡ được. Chàng liền hỏi: “Muội đã bị cắn trúng chưa”?

Hoắc Thanh Đồng chau mày nói: “May mà chưa trúng”. Nàng cầm lấy thanh đoản kiếm trong tay chàng, chặt đứt mõm sói. Thì ra hai hàm răng sói không chỉ cắn ngập vào chiếc giày, có một ít máu chảy ra.

Hương Hương công chúa kêu lên: “Tỉ tỉ! Chân của tỉ tỉ bị thương rồi”. Nàng tháo giày cho chị, xé một mảnh vải áo để bó lại vết thương. Trần Gia Lạc quay đi, không dám nhìn bàn chân để trần trắng muốt của Hoắc Thanh Đồng.

Băng bó vết thương xong, Hương Hương công chúa chỉ mấy ngàn con sói đang chạy loạn xạ ở dưới mà mắng: “Bọn hư hỏng này đã cắn đau chân của tỉ tỉ ta. Ta sẽ không thương xót bọn mi nữa”! Trần Gia Lạc và Hoắc Thanh Đồng không khỏi mỉm cười.

Họ quay đầu nhìn vào trong sơn động, nhưng tối thui không thấy gì cả. Hoắc Thanh Đồng lấy mỗi lửa ra vẩy cho cháy lên, nhưng vừa soi vào động thì tắt ngay. Thì ra nền động thấp hơn bên ngoài rất nhiều, sâu tới mười bảy mươi tám trượng. Trần Gia Lạc nói: “Động này đã rất lâu không thông gió, chưa xuống được đâu”.

Qua một hồi, nghĩ rằng chướng khí bên trong đã bay ra phần lớn rồi, Trần Gia Lạc mới nói: “Để ta xuống trước xem thử”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Xuống dưới đó rồi, muốn trở lên không phải chuyện dễ”.

Trần Gia Lạc mỉm cười nói: “Không lên được thì ở luôn dưới đấy”. Hoắc Thanh Đồng đỏ mặt quay ngoắt đi, không dám nhìn vào mắt chàng.

Trần Gia Lạc cột chắc châu sách vào một mô đá lồi ra, rồi theo sợi dây mà tuột xuống. Đến cuối sợi dây thì còn cách mặt đất chừng mười trượng. Chàng men theo vách đá lại tuột xuống mấy trượng nữa, rồi nhẹ nhàng buông người xuống nền đất chắc chắn.

Chàng thò tay vào bọc tìm mỗi lửa, chợt nhớ hôm qua mình liều mạng với Cố Kim Tiêu giữa bầy sói đã dùng hết rồi, bèn ngẩng lên gọi lớn: “Có mỗi lửa đó không”?

Hoắc Thanh Đồng ném xuống, chàng đón lấy rồi thắp sáng lên. Bốn mặt hang này đều là bạch ngọc, óng ánh lên dưới ánh lửa. Dưới đất có mấy cái bàn ghế, ấn thử thì vẫn còn chắc chắn. Thì ra sơn động này kín mít, không thông gió nên đồ vật trong động không bị mục nát. Trần Gia Lạc bẻ một cái chân bàn, đốt lên như một ngọn đuốc.

Chị em Hoắc Thanh Đồng nhìn xuống dưới thấy đột nhiên sáng hơn, rồi nghe Trần Gia Lạc gọi: “Xuống đây đi”!

Hoắc Thanh Đồng bảo: “Muội muội! Muội xuống trước đi”.

Hương Hương công chúa nắm sợi dây từ từ tuột xuống. Thấy Trần Gia Lạc dang rộng hai tay đứng dưới, nàng nhắm mắt buông người, lập tức cảm thấy hai cánh tay rắn chắc ôm lấy thân thể mình rồi nhẹ nhàng đặt xuống. Tiếp đến Hoắc Thanh Đồng nhảy xuống. Khi Trần Gia Lạc ôm lấy, nàng hổ thẹn đến đỏ mặt tía tai.

Lúc này tiếng hú của bầy sói ở ngoài vẫn có thể nghe thấy, nhưng không rõ

nữa. Trần Gia Lạc nhìn thấy trên vách núi bạch ngọc có ba bóng người. Hai bên mình là hai tuyệt thế giai nhân, phản chiếu lên ánh ngọc lại càng điểm lệ khác thường. Ba người đang ở trong lòng sơn động, họa phúc ra sao thì chưa biết được, nhưng trong đời gặp chuyện kỳ ngộ thế này là hứng thú lắm rồi.

Hương Hương công chúa thấy sơn động này đẹp dễ, hoan hỉ đốt thêm một cái chân ghế nữa, cầm đi về phía trước. Trần Gia Lạc lại bẻ thêm bảy cái chân ghế, chia cho ba người cầm trên tay. Đi qua một con đường hầm rất dài thì phía trước có vách núi cản đường, dường như đã đến chỗ tận cùng rồi.

Trần Gia Lạc kinh hãi thầm nghĩ: “Chẳng lẽ hết đường đi rồi hay sao? Tiến cũng không được, lùi cũng không xong, như vậy ta phải làm gì”? Chàng thấy ở cuối đường hầm có chỗ nhấp nháy phát ra ánh hoàng kim. Đến gần thì ra đó là một bộ áo giáp bằng vàng, che chở cho một bộ xương khô.

Bộ áo giáp này được chế tạo rất tinh tế, Hương Hương công chúa nói: “Hồi còn sống, người này nhất định là quý tộc hay đại quan gì đấy”.

Hoắc Thanh Đồng thấy trước ngực áo giáp có khắc một con lạc đà có cánh, bèn nói: “Không chừng ông ấy còn là quốc vương hay hoàng tử nữa. Nghe nói, thời xưa phải là quốc vương mới được dùng lạc đà có cánh làm huy hiệu”.

Trần Gia Lạc nói: “Thế thì cũng giống như con rồng ở Trung Thổ”.

Chàng đón lấy ngọn đuốc từ tay Hương Hương công chúa, xem thử trên vách đá có rãnh cửa hay dấu vết cơ quan gì không. Vừa đưa ngọn đuốc lên là lập tức nhìn thấy một cây búa bằng vàng cán dài, ở cách bộ áo giáp vàng khoảng sáu thước. Cán búa đang cắm vào một cái vòng để làm chốt cửa. Hoắc Thanh Đồng cả mừng nói: “Cửa đây rồi”!

Trần Gia Lạc đưa ngọn đuốc cho nàng, rút cây búa vàng ra. Nhưng vòng cửa bằng sắt, gỉ sắt đã bám chặt vào cán búa không sao rút ra được. Chàng phải dùng thanh đoản kiếm để cạo bớt gỉ sắt, rồi dùng cả hai tay rút cán búa ra. Cầm trên tay thấy rất nặng, chàng mỉm cười nói: “Nếu vị quốc vương kia dùng cây búa này làm binh khí, thì quả là thần lực kinh người”.

Bên phải cánh cửa đá còn có bốn cái vòng cửa nữa, được chốt lại bằng những cái gióng sắt rất to, dài tới hai thước. Chàng cạo bớt gỉ sắt rồi cạy chốt ra, nắm vòng cửa thử kéo vào bên trong thì hoàn toàn không thấy nhúc nhích. Thử vận sức đẩy ra phía ngoài, thì cánh cửa lớn bằng ngọc thạch kêu kèn kẹt mấy tiếng rồi hé mở. Cửa dày tới một trượng, giống như một tảng đá lớn chặn đường hơn là một cánh cửa.

Ba người nhìn nhau, đều lộ vẻ mừng rỡ. Tay phải Trần Gia Lạc đưa cao ngọn đuốc, tay trái cầm đoản kiếm đi vào cửa trước. Mới bước được một bước đã nghe sột soạt dưới chân, thì ra mình vừa đạp vụn một đồng xương khô. Chàng đưa cao ngọn đuốc soi xung quanh, thấy đây là một con đường hầm vừa dài vừa hẹp, chỉ lọt một người đi qua. Dao kiếm vút lung tung, xương khô đầy đất.

Hoắc Thanh Đồng chỉ vào mặt sau cánh cửa mà nói: “Huynh xem kìa”.

Dưới ánh đuốc, thấy rõ mặt sau cánh cửa lồi lõm nham nhở, có rất nhiều vết dao gọt đẽo. Trần Gia Lạc kinh hãi nói: “Những người bên này đã bị ông vua kia khóa cửa nhốt lại. Họ cố gắng phá cửa, nhưng cửa quá dày, ngọc thạch quá cứng nên đành chịu chết”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Cho dù họ có mấy chục cây đoản kiếm lợi hại cũng không thể nào phá cánh cửa ngọc đồ sộ như một ngọn núi nhỏ này”.

Trần Gia Lạc nói: “Nhất định họ đã ngồi đây tính đủ mọi cách, nhưng rốt cuộc thì mọi người tuyệt vọng mà chết”...

Hương Hương công chúa vội kêu lên: “Thôi! Đừng nói nữa, đừng nói nữa”... Tình cảnh đó quá đổi thê thảm, nàng không đủ sức nghe tiếp. Trần Gia Lạc gượng cười, im lặng không nói nữa.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Tại sao ông vua kia không đi ra ngoài mà lại đứng giữ cánh cửa, chịu chết chung với những người này? Thật là không sao hiểu được”. Nàng lại mở bản đồ ra xem, mừng rỡ nói: “Đi hết con đường này sẽ tới một gian đại sảnh”.

Ba người chậm chậm tiến lên, bước qua những đống xương trắng. Qua hai khúc quanh thì phía trước quả nhiên xuất hiện một tòa điện lớn. Đi tới cửa điện, họ thấy trong đại điện chỗ nào cũng có hài cốt, đao kiếm rớt lung tung, nhất định năm xưa đã có một phen ác chiến. Hương Hương công chúa thở dài nói: “Không hiểu tại sao họ phải ác đấu như thế? Mọi người bình yên vui vẻ sống qua ngày không phải tốt hơn hay sao”?

Ba người đi vào đại điện, Trần Gia Lạc đột nhiên cảm thấy một luồng đại lực kéo mạnh thanh đoản kiếm trên tay, rồi “keng” một tiếng, đoản kiếm rời khỏi tay cắm xuống đất. Đồng thời cây trường kiếm trên người Hoắc Thanh Đồng cũng đứt mất dây đeo, rơi xuống nền điện. Ba người hoảng sợ nhảy lùi lại. Hoắc Thanh Đồng cúi xuống định nhặt thanh kiếm, nhưng vừa khom xuống thì đột nhiên mấy chục hạt Thiết liên tử trong bọc bay vọt ra ngoài, rơi leng keng xuống đất.

Tình hình này thật là đáng sợ. Trần Gia Lạc vội đưa tay trái kéo Hương Hương công chúa, tay phải kéo Hoắc Thanh Đồng nhảy lùi mấy bước. Chàng đứng chặn phía trước hai cô gái, bắt chéo song chưởng trước ngực, tập trung đón đỡ, nhưng đợi mãi mà không thấy động tĩnh gì nữa.

Trần Gia Lạc dùng tiếng Hồi hô lớn: “Ba người bọn vãn bối đến đây để tránh né bầy sói, hoàn toàn không có ý định gì khác. Nếu có chỗ nào mạo phạm, xin tha lỗi”. Hồi lâu vẫn không có tiếng trả lời.

Trần Gia Lạc nghĩ: “Chủ nhân nơi đây không biết dùng loại công phu gì mà cách không đoạt hết binh khí của chúng ta, hút được cả Thiết liên tử trong bọc áo. Công phu cao thâm như thế, không những ta chưa từng thấy mà cũng chưa nghe ai nói đến”.

Chàng lại lớn tiếng hô: “Xin quý chủ nhân hiện thân, để bọn vãn bối tham kiến”. Chỉ nghe thấy từ hậu điện vọng lại tiếng vang, ngoài ra không còn tiếng động gì khác.

Hoắc Thanh Đồng bất sợ, lại bước đến nhật kiếm. Nào ngờ cây kiếm đó giống như bị dán xuống nền, tốn rất nhiều sức mới cầm lên được, nhưng lỏng tay là lại bị hút rơi xuống đất.

Trần Gia Lạc chợt hiểu ra, lớn tiếng la lên: “Dưới nền có từ thạch”.

Hoắc Thanh Đồng hỏi: “Từ thạch là cái gì”?

Trần Gia Lạc giải thích: “Những người đi biển có nói, ở vùng cực bắc có một quả núi gọi là Đại Từ Sơn có thể hút tất cả các loại sắt trong thiên hạ. Những kim sắt treo lơ lửng đều bị nó hút, nên mới chỉ về hướng nam bắc. Họ vượt qua đại dương rộng lớn mà không bị lạc, hoàn toàn dựa vào chuyện này mà chế ra la bàn”.

Hoắc Thanh Đồng hỏi: “Vậy là dưới đất có từ thạch, nên ám khí binh khí của chúng ta mới bị hút hay sao”?

Trần Gia Lạc nói: “Nhiều phần là như vậy. Hãy thử lại xem”.

Chàng nhặt cây đoản kiếm lên, cầm chung với một cái chân ghế. Tay vừa thả lỏng là cây đoản kiếm lập tức bắn xuống đất, cắm nghiêng vào mặt đá, còn chân ghế bằng gỗ thì hoàn toàn không động đậy. Trần Gia Lạc nói: “Muội xem, sức hút của từ thạch thật là không nhỏ”.

Chàng lại nhặt đoản kiếm lên, nắm thật chặt rồi nói: “Xưa kia Hoàng Đế đã chế tạo ra Chỉ Nam Xa, đi đúng hướng trong sương mù dày đặc để đại phá Xi Vưu, cũng vì hiểu được nguyên lý từ thạch hút sắt. Tài trí của người xưa thật đáng cho chúng ta ngưỡng mộ”.

Chị em Hoắc Thanh Đồng không biết Hoàng Đế là ai, Trần Gia Lạc bèn kể lại sơ lược.

Hoắc Thanh Đồng bước được mấy bước, lại kêu lên: “Mau qua đây mà xem”!

Trần Gia Lạc vội vã bước qua, thấy nàng chỉ vào một bộ hài cốt đứng thẳng, còn dính một ít y phục chưa mục nát hết. Bộ xương này rất hoàn chỉnh, tay phải nắm một cây kiếm màu trắng cắm vào lồng ngực một bộ hài cốt khác đứng đối diện. Nhất định năm xưa y đã dùng cây kiếm trắng này giết chết người kia.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Đây là một thanh ngọc kiếm”.

Trần Gia Lạc khẽ rút thanh kiếm ngọc đó ra. Hai bộ hài cốt mất thăng bằng, lập tức rơi lịch bạch xuống thành một đống xương. Lưỡi thanh ngọc kiếm được mài rất sắc, không khác gì kiếm thép. Chỉ vì chất ngọc tuy cứng nhưng giòn, đụng chạm với binh khí kim loại dễ bị chặt gãy, nên không thực dụng lắm.

Sau đó họ lại thấy dưới nền điện có rất nhiều vũ khí lớn nhỏ được làm bằng ngọc. Dao thương kiếm kích thứ gì cũng có, nhưng hình dạng có phần cổ quái, khác

hắn những loại thường thấy ở Trung Thổ. Trần Gia Lạc đang thấy lạ, Hoắc Thanh Đồng bỗng nói: “Muội hiểu rồi”!

Nàng dừng lại một chút rồi tiếp: “Chủ nhân tòa động này đã lo liệu tỉ mỉ, bố trí nghiêm ngặt”.

Trần Gia Lạc chưa hiểu, bèn hỏi: “Thế nào”?

Hoắc Thanh Đồng giải thích: “Ông ấy nhờ sức từ thạch để hút hết binh khí của địch, chuẩn bị sẵn cho bộ hạ các loại binh khí làm bằng ngọc”.

Hương Hương công chúa chỉ một bộ hài cốt có bọc giáp sắt, kêu lớn lên: “Úi chà! Những người tấn công vào đây lại còn mặc giáp sắt. Chắc họ bị từ thạch hút cứng xuống nền, không sao bò dậy được”.

Nàng thấy tỉ tỉ vẫn ra vẻ suy nghĩ, bèn hỏi: “Tình hình rõ ràng lắm rồi, tỉ tỉ còn suy nghĩ gì nữa”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Những người cầm ngọc kiếm có thể dễ dàng giết địch, mà sao họ cũng chết như bên đối thủ? Ta chưa hiểu được”.

Nhất thời Trần Gia Lạc không thể nghĩ ra. Hoắc Thanh Đồng lại nói: “Chúng ta ra phía sau xem thử”.

Hương Hương công chúa run giọng gọi: “Tỉ tỉ đừng đi”!

Hoắc Thanh Đồng ngạc nhiên nhìn lại, thấy sắc mặt em gái có phần sợ hãi, bèn đưa tay ôm lấy vai mà dỗ: “Muội đừng sợ! Không chừng bên đó không có người chết thì sao”?

Phía sau đại điện là một gian điện nhỏ hơn. Cảnh tượng trong điện này lại càng dễ sợ. Mấy chục bộ hài cốt từng cặp một bám vào nhau, phần lớn vẫn đứng thẳng như lúc sống. Một nửa thì tay cầm vũ khí, một nửa tay không. Trần Gia Lạc nói: “Họ chết như thế, chắc phải có nguyên do kỳ lạ”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Ở đây toàn là người này chém một đao, người kia đánh lại một quyền, chết cùng một lúc”.

Trần Gia Lạc nói: “Cao thủ võ lâm quyết đấu, nếu công lực ngang nhau thì cũng có khi đồng quy ư tận. Nhưng nhiều cặp cùng chết như vậy một lúc, thật khó mà giải thích”.

Ba người đi tiếp vào bên trong, qua một khúc quanh rồi đẩy một cánh cửa nhỏ ra, phía trước đột nhiên sáng hẳn lên. Một luồng ánh sáng từ vách núi trên cao mấy chục trượng soi xuống. Nơi này được ánh dương quang soi tới sáng lòa, nhìn rõ là một gian phòng ngọc. Nhất định kiến trúc sư năm xưa đã cố ý lấy ánh sáng thiên nhiên, chọn đúng vị trí dưới khe núi mà bố trí gian ngọc thất.

Ánh nắng đột nhiên xuất hiện, dù chỉ một tia nhỏ cũng đủ làm con người phẫn chấn. Trong ngọc thất còn có giường ngọc, bàn ngọc, ghế ngọc, tất cả đều điêu khắc tinh tế. Trên giường có một bộ hài cốt, trong góc phòng có hai bộ, một lớn,

một nhỏ.

Trần Gia Lạc tắt đuốc rồi nói: “Chúng ta nghỉ ngơi ở đây”.

Mọi người lấy lương khô và nước ra, ăn uống chút ít. Hoắc Thanh Đồng nói: “Không biết bây giờ sẽ chờ đợi ở ngoài kia đến lúc nào. Chúng ta thì gan với chúng, lương thực và nước uống phải tiết kiệm một chút”.

Mấy ngày nay ba người chưa được thả lỏng một khoảnh khắc nào, bây giờ được vào gian phòng ngọc yên tĩnh này họ mới thấy mệt mỏi không chịu nổi. Chỉ chốc lát, cả ba đều tựa vào những chiếc ghế bằng ngọc mà ngủ thật say.

o O o